



Regardez bien le pied droit du médium ! Palais de l'Agriculture le 12 octobre 2024 à Nice.





Les recherches de Xuan Bach vont jusqu'à se retrouver il y a 20 ans

Những ngày còn bé, mỗi lần lên nghĩa trang tảo mộ cùng gia đình bà Tiến, tôi lại được các cô dẫn quan thắp hương cho ngôi mộ này. Khi đó các cô vừa thắp hương vừa nói với tôi rằng ngôi mộ này của ông người Hoa ở Thất Khê, các con ông ấy giờ định cư hết ở bên Canada và hầu như không còn quay lại thăm mộ. Cứ như vậy, bao năm bao tháng trôi qua, ngôi mộ nhờ nhang khói của người đời xa lạ mà đỡ quạnh hiu. Tôi trông cũng thương cảm lắm thay, do vậy cứ có dịp đi thanh minh cùng với các cô chủ nhà bà Tiến thì tôi đều qua thắp hương cho người nằm dưới mộ.

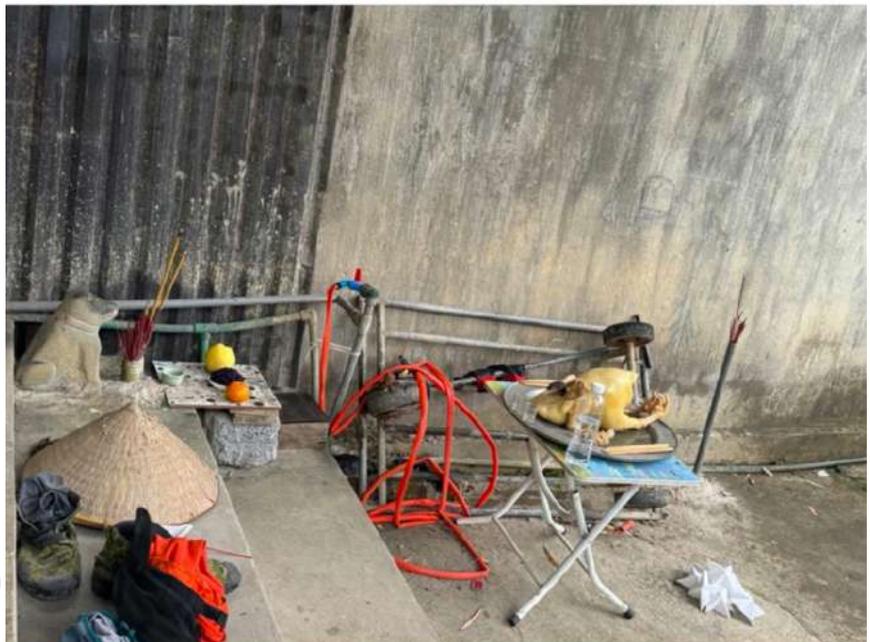
Quand j'étais enfant, chaque fois que j'allais au cimetière pour visiter les tombes avec la famille de Mme Tien, les dames m'emmenaient brûler de l'encens sur cette tombe. À ce moment-

là, les femmes allumaient de l'encens et me disaient que cette tombe était celle d'un Chinois du nom de That Khe. Ses enfants sont maintenant installés au Canada et ne reviennent presque jamais. Ainsi, les années et les mois passèrent et la tombe était moins abandonnée grâce à la fumée d'encens des étrangers. J'étais très désolé pour lui, alors chaque fois que j'avais l'occasion d'aller aux funérailles avec les oncles et les tantes de Mme Tien, j'allais brûler de l'encens pour celui qui gisait dans la tombe.

Cúng thần linh tại nhà trước khi đi tảo mộ.

Vénération de la divinité à la maison avant d'aller à la tombe.

Bằng đi phải đến hơn 20 năm tôi mới lại được quay lại khu nghĩa địa cùng với gia đình nhà bà Tiến. Tôi lại tìm đến ngôi mộ năm xưa, bao nhiêu năm rồi mà ngôi mộ vẫn như vậy, vẫn một mình giữa bao nhiêu người đứng qua lại. Nhưng. Chợt tôi ngỡ ngàng nhận ra một điều mà bấy lâu tôi không để ý, ngôi mộ cô đơn ấy thực ra không cô đơn vì đó là mộ đôi. Người Hoa và người Nùng quê tôi thường có tục khi cải táng sẽ dồn hài cốt 2 vợ chồng về cùng 1 mộ. Thế nào mà trên bia mộ có ghi 2 dòng chữ riêng biệt và hình dáng mộ cũng được chia ra làm 2 phần khác nhau. Tôi cảm nghĩ, tuy rằng mộ phần chẳng có bàn tay hậu thế chăm sóc nhưng ông bà ở đó thật hạnh phúc vì đã trọn vẹn bên nhau cho đến tận vô cùng.





Il aura fallu plus de 20 ans avant que je puisse retourner au cimetière avec la famille de Mme Tien. Je suis retourné à la vieille tombe, après tant d'années la tombe était toujours la même, toujours seule parmi tant d'étrangers qui passaient. Mais. Soudain, j'ai été surpris de réaliser quelque chose que je n'avais pas remarqué depuis longtemps, cette tombe abandonnée n'était pas vraiment abandonnée car c'était une double tombe. Les Chinois et les Nung de ma ville natale ont souvent pour coutume de réunir les restes d'un couple dans la même tombe lors de l'exhumation. D'une certaine manière, la pierre tombale comporte deux lignes de texte distinctes et la forme du tombeau est également divisée en deux parties différentes. J'ai le sentiment que, même si la

tombe n'est pas entretenue par les générations futures, les grands-parents qui s'y trouvent sont très heureux car ils sont ensemble pour l'éternité.



XB a retrouvé un vieil instrument

15 tháng 3 âm lịch

Trong lễ tục của một số dòng then ở Lạng Sơn thì ngày 15 tháng 3 âm lịch là ngày giỗ của Tổ Sư nghề làm then. Nói theo ngôn ngữ tín ngưỡng thì hôm nay là ngày tiệc của tổ sư nghề then. Trong ngày này, các chàng các pụt dâng lễ lên các bậc Tổ Sư để tưởng nhớ công đức các Ngài.

Hôm nay 15 tháng 3, xin Tổ Sư, Cốc Pháp phù hộ cho Núi Hoa band và Đồi Hoa band nhận được thật nhiều xô to, xô nhỏ, xô lớn, xô bé, xô nước trong và xô nước ngoài.

Le 15 mars du mois lunaire

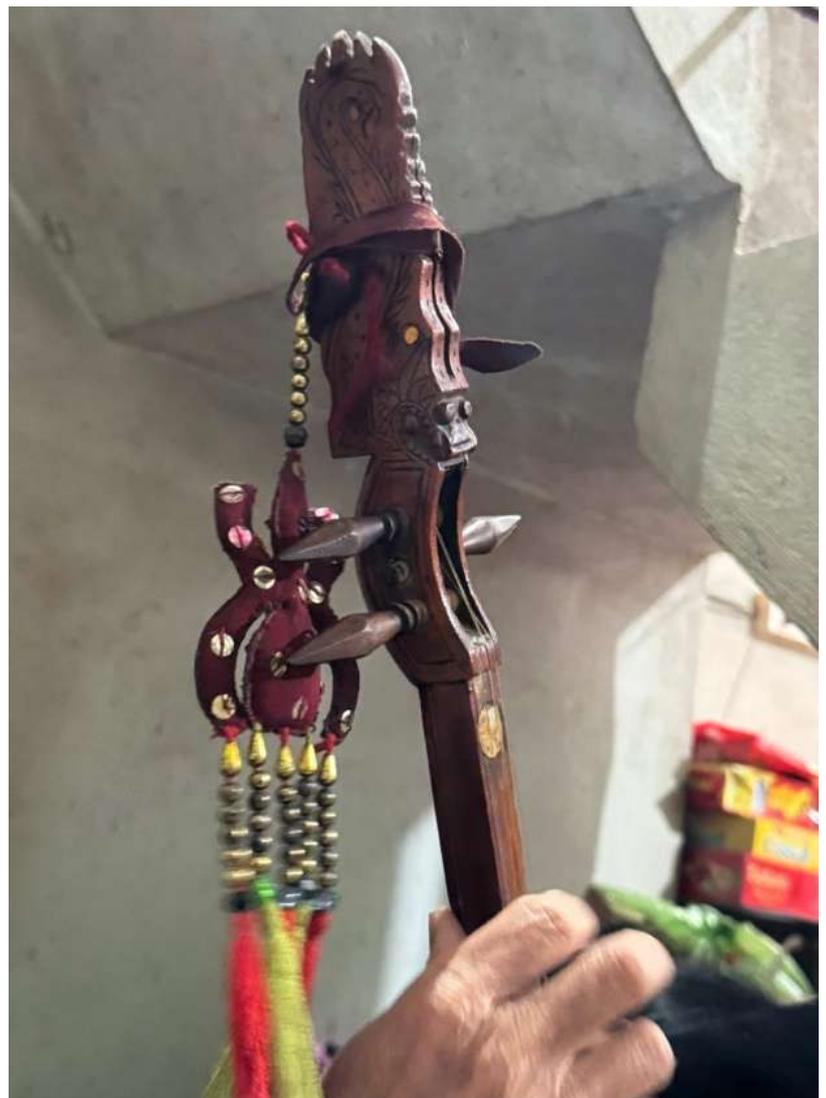
Dans les rituels de certaines sectes Then de Lang Son, le 15e jour du troisième mois lunaire est l'anniversaire de la mort du fondateur de la profession Then. Sur le plan religieux, c'est aujourd'hui la fête du fondateur de la profession Then. Ce jour-là, les jeunes moines offrent des cadeaux à leurs ancêtres pour commémorer leurs mérites.

Aujourd'hui, 15 mars, que le Patriarche et Coc Phap bénissent la bande de la montagne Hoa et la bande de la colline Hoa pour recevoir de nombreux grands seaux, petits seaux, grands seaux, petits seaux, seaux d'eau à l'intérieur et seaux d'eau à l'extérieur.





Entre les cérémonies, la population encore très pauvre se retrouvent autour des repas traditionnels



Ça fait bientôt 20 ans
C'est tellement rapide !
Le plus beau gars du lycée Trang Dinh.



Le 15 avril 2025, le comité exécutif du parti de district s'est réuni, unifié le Plan d'aménagement des unités administratives communales : Fusion de 07 unités administratives communales du district de Binh Lieu Thanh à 03 nouvelles unités administratives communales :

1- Fusion de la commune de Hoan Mo et de la commune de Dong Van en une nouvelle unité administrative, appelée commune de Hoan Mo, le siège social situé dans la commune de Hoan Mo maintenant.

2- Fusion de la commune de Luc Hon et de la commune de Dong Tam pour former une nouvelle unité administrative, appelée commune de Luc Hon, siège social situé dans la commune de Luc Hon maintenant.

3- Fusion de la ville de Binh Lieu, de la commune de Huc Dong et de la commune de Vo Nghi pour former une nouvelle unité administrative, appelée commune de Binh Lieu, siège social situé dans les villes de Binh Lieu maintenant.
Le comité exécutif du parti du district de Chia Ui, le comité des populations du district a organisé l'avis de l'électeur, a



finalisé le Projet pour présenter l'autorité de décision Ngày 15/4/2025,

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã họp, thống nhất Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: Sáp nhập 07 đơn vị hành chính cấp xã huyện Bình Liêu thành 03 đơn vị hành chính cấp xã mới:

- 1- Sáp nhập xã Hoàn Mô và xã Đồng Văn thành đơn vị hành chính mới, dự kiến tên gọi là xã Hoàn Mô, trụ sở đặt tại xã Hoàn Mô hiện nay.
- 2- Sáp nhập xã Lục Hồn và xã Đồng Tâm thành đơn vị hành chính mới, dự kiến tên gọi là xã Lục Hồn, trụ sở đặt tại xã Lục Hồn hiện nay.
- 3- Sáp nhập thị trấn Bình Liêu, xã Húc Động và xã Vô Ngại thành đơn vị hành chính mới, dự kiến tên gọi là xã Bình Liêu, trụ sở đặt tại thị trấn Bình Liêu hiện nay.

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức việc lấy ý kiến cử tri, hoàn thiện

Đề án để trình cấp có thẩm quyền quyết định

Huyện Trảng Định sẽ tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện vào ngày 19/4/2025.

Phương án sáp nhập:

Số lượng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp trên địa bàn huyện Trảng Định còn 7 ĐVHC cấp xã mới, cụ thể:

- ✓ 1. Xã Thất Khê (gồm: TT Thất Khê, Chi Lăng, Chí Minh); Trung tâm hành chính đặt tại Thị trấn thất Khê hiện nay.
 - ✓ 2. Xã Tân Tiến (gồm: Kim Đồng, Tân Tiến, Tân Yên). Trung tâm hành chính đặt tại xã Tân Tiến hiện nay.
 - ✓ 3. Xã Quốc Khánh (gồm: Quốc Khánh, Tri Phương, Đồi Cẩn). Tạm thời trước mắt đặt trụ sở tại xã Quốc Khánh, sau này quy hoạch trung tâm hành chính mới tại vị trí giáp ranh giữa xã Tri Phương và xã Quốc Khánh hiện nay.
 - ✓ 4. Xã Trảng Định (gồm: Đề Thám, Hùng Sơn, Hùng Việt). Trung Tâm hành chính đặt tại xã Đề Thám hiện nay.
 - ✓ 5. Xã Quốc Việt (gồm: Quốc Việt, Đào Viên). Trung tâm hành chính đặt tại xã Quốc Việt hiện nay.
 - ✓ 6. Xã Kháng Chiến (gồm: Kháng Chiến, Trung Thành, Tân Minh). Trung tâm hành chính đặt tại xã Trung Thành hiện nay.
 - ✓ 7. Xã Đoàn Kết (gồm: khánh Long, Đoàn Kết, Cao Minh). Trung tâm hành chính đặt tại xã Đoàn Kết hiện nay.
- 👉 Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.
- 👉 Hãy cùng đọc, tuyên truyền để mọi người cùng biết, hiểu, ủng hộ chủ trương chung của Đảng và Nhà nước không tổ chức cấp huyện, sắp xếp tổ chức ĐVHC cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.
- 👉 Ngày 19/4/2025 sẽ đồng loạt tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn huyện.

Le district de Trang Dinh tiendra l'avis de l'électeur sur la proposition d'aménagement des unités administratives municipales sur la promenade du district le 19 avril 2025.

Projet de fusion :

Le nombre d'unités administratives municipales qui suivent dans le district de Trang Dinh est toujours de 7 nouveaux DVHCs au niveau municipal, plus précisément :

1. Cette commune de Khe (dont : TT That Khe, Chi Lang, Chi Minh) ; Centre administratif situé dans la ville de Phang Khe maintenant.
2. Commune de Tan Tien (dont : Kim Dong, Tan Tien, Tan Yen). Centre administratif situé sur la commune de Tan Tien maintenant.
3. Commune de Quoc Khanh (incluant : Quoc Khanh, Tri Phuong, Doi Can). Prévoir temporairement le siège social dans la commune de Quoc Khanh, planifier plus tard un nouveau centre administratif à la frontière entre la commune de Tri Phuong et l'actuelle commune de Quoc Khanh.
4. Commune de Trang Dinh (dont : Da Tham, Hung Son, Hung Viet). Centre administratif situé dans la commune de Da Tham maintenant.
5. Commune de Quoc Viet (dont : Quoc Viet, Dao Vien). Centre administratif situé sur la commune de Quoc Viet maintenant.
6. Commune de résistance (incluant : Résistance, Loyal, Tan Minh). Centre administratif situé dans la commune de Trung Thanh maintenant.
7. Commune de Doan Ket (dont : Khanh Long, Doan Ket, Cao Minh). Centre administratif situé dans la commune de Doan Ket maintenant.

Fin de l'actuelle unité administrative au niveau du district à compter du 01/ juillet 2025 après l'entrée en vigueur de la Constitution de 2013 (amendement) et de la loi organique du gouvernement local (amendement) de 2025.

Lisons ensemble, propagons pour que tout le monde connaisse, comprenne, soutienne l'accueil commun du Parti et de l'État au niveau du district, organisons l'organisation du DVHC au niveau communal et met en œuvre le modèle de gouvernement local à 2 niveaux.

Le 19/4/2025 tiendra une série d'avis des électeurs dans la circonscription.



**ĐẢNG BỘ TỈNH LẠNG SƠN
HUYỆN ỦY TRẢNG ĐỊNH**

Số 383-KH/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trảng Định, ngày 16 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
tuyên truyền sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện

Thực hiện Kết luận số 246-KL/HU, ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Hội nghị kỳ chuyên đề, trong đó đề chi đạo thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tạo sự đồng thuận cao nhất của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt, phổ biến và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Kết luận số 127-KL/TW), Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (Kết luận số 137-KL/TW) và các văn bản có liên quan của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương huyện Trảng Định nhằm tạo chuyển biến về nhận thức, hành động, sự quyết tâm, thống nhất của cả hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; tạo niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội đối với chủ trương tiếp tục sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

- Thông tin tuyên truyền đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời đúng chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của tỉnh. Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền; nội dung tuyên truyền phải ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung vào những vấn đề cốt lõi, trọng tâm được nêu trong các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và các vấn đề cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Tiếp tục tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; khẳng định đây là đòi hỏi tất yếu của thực tiễn, phù hợp với quá trình phát triển trong giai đoạn mới; nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước, và thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các địa phương, vùng miền trong cả nước.

1.2. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu sắc các nội dung và việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô

hình chính quyền địa phương 2 cấp theo Kết luận số 137- KL/TW; Kế hoạch 04-KH/BCĐ, ngày 13/4/2025 của Ban Chỉ đạo huyện về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện; Kế hoạch 05-KH/BCĐ, ngày 13/4/2025 của Ban Chỉ đạo huyện về tổ chức lấy ý kiến cử tri và trình thông qua Hội đồng nhân dân các cấp về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung tuyên truyền một số nội dung sau:

- Về số lượng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp trên địa bàn huyện Trảng Định còn 7 đơn vị hành chính cấp xã mới, cụ thể: **(1)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Chi Lăng, xã Chí Minh và thị trấn Thất Khê thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Thất Khê, trung tâm hành chính đặt tại thị trấn Thất Khê hiện nay; **(2)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Đoàn Kết, xã Khánh Long và xã Cao Minh thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Đoàn Kết, trung tâm hành chính đặt tại xã Đoàn Kết hiện nay; **(3)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Tân Tiến, xã Tân Yên và xã Kim Đồng thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Tân Tiến, trung tâm hành chính đặt tại xã Tân Tiến hiện nay; **(4)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Đề Thám, xã Hùng Sơn và xã Hùng Việt thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Trảng Định, trung tâm hành chính đặt tại xã Đề Thám hiện nay; **(5)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Quốc Khánh, xã Tri Phương và xã Đội Cấn thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Quốc Khánh, trước mắt tạm thời đặt trụ sở tại xã Quốc Khánh, sau này quy hoạch lại trung tâm hành chính mới tại vị trí giáp ranh giữa xã Tri Phương và xã Quốc Khánh hiện nay; **(6)** nhập 03 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Kháng Chiến, xã Trung Thành và xã Tân Minh thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Kháng Chiến, trung tâm hành chính đặt tại xã Trung Thành hiện nay; **(7)** nhập 02 đơn vị hành chính cấp xã gồm xã Đào Viên và xã Quốc Việt thành 01 đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Quốc Việt, trung tâm hành chính đặt tại xã Quốc Việt hiện nay. Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

- Khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã cần chú trọng các yếu tố đặc thù lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán; vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên; quy mô, trình độ phát triển kinh tế... đảm bảo chính quyền cấp cơ sở thực sự gần dân, sát dân.

- Việc đặt tên đơn vị hành chính cấp cơ sở sau sắp xếp đảm bảo dễ nhận diện, ngắn gọn, khoa học; có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa...cụ thể như sau:

+ **Xã Thất Khê** có diện tích tự nhiên (km²): 100,52 (đạt 201,4 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 20.153 đạt 403,06% so với tiêu chuẩn). Có hệ thống giao thông thuận lợi gồm: Quốc lộ 3B, quốc lộ 4A đi qua trung tâm xã, các tuyến đường liên xã đã được cứng hoá đảm bảo sự kết nối đồng bộ về giao thông. Trước khi thực hiện sắp xếp, Thất Khê là trung tâm kinh tế, chính trị của huyện Trảng Định có có không gian, kết cấu hạ tầng đồng bộ, thuận lợi cho đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch. Địa danh Thất Khê đã được hình thành và trải qua nhiều giai đoạn lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc, gắn liền với cánh đồng Thất Khê

nổi tiếng. Trong 03 đơn vị hành chính cấp xã cũ, Thất Khê cũng là đơn vị hành chính có dân số đông nhất (hơn 13 nghìn người).

+ **Xã Đoàn Kết**: có diện tích tự nhiên (km²): 156,29 (đạt 312,58 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 3.777 (đạt 75,54 % so với tiêu chuẩn). Có các tuyến đường liên huyện, liên xã đã được cứng hoá đảm bảo sự kết nối đồng bộ về giao thông, có diện tích rừng tự nhiên lớn phù hợp đầu tư trồng các loại cây nguyên liệu, dược liệu như quế, hồi và các loại cây lấy gỗ khác, có tiềm năng phát triển các lĩnh vực tiêu thụ công nghiệp như chế biến các mặt hàng nông lâm sản. Đây là đơn vị xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số ít người cùng sinh sống đan xen, với nhiều phong tục, bản sắc văn hóa đặc sắc, các dân tộc có truyền thống đoàn kết, gắn bó lâu đời. Vì vậy để tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết trong giai đoạn cách mạng mới nên tiếp tục lấy tên đơn vị hành chính mới là xã **Đoàn Kết**.

+ **Xã Tân Tiến**: có diện tích tự nhiên (km²): 213,39 (đạt 426,78 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 6.506 (đạt 130,12% so với tiêu chuẩn), có tuyến đường quốc lộ 3B chạy qua trung tâm xã 03 xã nối liền với tỉnh Bắc Cạn thuận lợi cho việc giao thương với tỉnh bạn, các tuyến đường liên xã đã được cứng hoá đảm bảo sự kết nối đồng bộ về giao thông, có diện tích rừng tự nhiên lớn phục vụ cho mục tiêu phát triển việc quy hoạch vùng nguyên liệu và tổ chức chế biến các sản phẩm nông, lâm nghiệp. Trước khi sáp nhập, xã Tân Tiến cũng là xã trung tâm của cụm xã vùng cao, có chợ cụm Áng Mò là nơi giao lưu kinh tế, văn hóa của nhân dân các xã vùng cao huyện Tràng Định. Vì vậy, việc tiếp tục lấy tên Tân Tiến làm tên đơn vị xã mới là mong muốn vùng đất và con người nơi đây không ngừng đổi mới, phấn đấu vươn lên mạnh mẽ trong giai đoạn cách mạng mới.

+ **Xã Tràng Định**: có diện tích tự nhiên (km²): 118,41 (đạt 236,82 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 11.529 (đạt 230,58% so với tiêu chuẩn), Có hệ thống đường quốc lộ, đường huyện, đường liên xã kết nối thuận lợi về giao thông, hệ thống sông Bắc Khê nối liền, đều là các xã An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp; có hạ tầng cơ sở tương đối thuận lợi 2/3 xã được công nhận đạt chuẩn xây dựng Nông thôn mới. Có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển đa dạng các loại hình kinh tế như nông, lâm nghiệp, thủy sản, khai thác nguyên vật liệu, chế biến nông, lâm sản. Không gian mặt bằng rộng thuận lợi cho công tác quy hoạch và xây dựng các khu kinh tế tập trung. Việc lấy tên Tràng Định đặt cho đơn vị hành chính mới này là để lưu giữ lại ký ức huyện Tràng Định một thời đã đi vào lịch sử đấu tranh cách mạng của vùng đất và con người nơi đây.

+ **Xã Quốc Khánh**: Có diện tích tự nhiên (km²): 168,15 (đạt 336,3 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 13.962 (đạt 279,24 % so với tiêu chuẩn). Có tuyến quốc lộ 3B và đường tuần tra biên giới được nâng cấp xây dựng, hệ thống đường liên xã, liên thôn được cứng hoá đảm bảo sự kết nối đồng bộ về giao thông. Cả 03 xã đều là các xã đạt chuẩn Nông thôn mới và An Toàn Khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp nên được đầu tư đồng bộ về kỹ thuật hạ tầng, diện tích tập trung tạo không gian mở để thu hút đầu tư, có tiềm năng to lớn phát triển kinh tế cửa khẩu. Nhân dân có sự tương đồng về văn hóa, nếp sống và có sự xen canh trong định cư

từ lâu đời. Trong 03 đơn vị hành chính cũ thì xã Quốc Khánh có dân số đông 02 xã còn lại, đây cũng là phương án nhằm hạn chế việc thay đổi giấy tờ tùy thân của một bộ phận người dân.

+ **Xã Kháng Chiến**: Có diện tích tự nhiên (km²): 142 (đạt 284 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 5.684 (đạt 113,68 % so với tiêu chuẩn). Có hệ thống đường giao thông thuận lợi cho kết nối về giao thông, có hệ thống sông, suối thuận lợi cho chăn nuôi gia cầm quy mô tập trung và nuôi trồng thủy sản, Diện tích rừng tự nhiên tương đối lớn thuận lợi cho việc tập trung phát triển kinh tế đồi rừng, chế biến nông, lâm sản và trồng cây dược liệu. Nhân dân có sự giao lưu về kinh tế và văn hóa trải qua nhiều thế hệ và định cư xen canh nên có sự tương đồng cơ bản. Trong 03 đơn vị hành chính cũ thì xã Kháng Chiến có dân số đông hơn 02 xã còn lại, đây cũng là phương án nhằm hạn chế việc thay đổi giấy tờ tùy thân của một bộ phận người dân.

+ **Xã Quốc Việt**: Có diện tích tự nhiên (km²): 117,97 (đạt 235,94 % so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số (người): 5.906 (đạt 118,12 % so với tiêu chuẩn). Là 02 đơn vị hành chính liền kề có hệ thống giao thông thuận lợi cả về đường bộ và đường thủy, có vị trí địa lý thuận lợi, mặt bằng rộng thuận lợi cho phát triển kinh tế tập trung và thu hút vốn đầu tư. Có cửa khẩu tiểu ngạch thông thương với nước bạn Trung Quốc tạo ra tiềm năng phát triển tập trung và kinh tế biên mậu. Nhân dân 02 xã có sự gắn bó đoàn kết và sống xen canh qua nhiều thế hệ nên có sự tương đồng về văn hóa, phong tục và mặt bằng kinh tế. Trong 02 đơn vị hành chính cũ thì xã Quốc Việt có dân số đông hơn cả, đây cũng là phương án nhằm hạn chế việc thay đổi giấy tờ tùy thân của một bộ phận người dân.

- Tổ chức chính quyền địa phương cấp xã có HĐND (gồm 2 ban) và UBND (gồm 4 phòng chuyên môn và tương đương).

- Về biên chế: Chuyển biên chế cấp huyện hiện có để bố trí biên chế cấp xã, có thể tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh về cấp xã. Trước mắt giữ nguyên cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện, cán bộ công chức của cấp xã hiện có trước sắp xếp và thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo trong thời hạn 5 năm cơ bản theo đúng quy định.

- Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; có thể sắp xếp tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố nếu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ không bố trí công tác theo quy định. Trước mắt giữ nguyên thôn, tổ dân phố hiện có.

- Về tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập: giữ nguyên đơn vị giáo dục, y tế và thực hiện chuyên giao cho chính quyền cấp xã quản lý các trường THCS, tiểu học, mầm non, trạm y tế của đơn vị cơ sở mới. Đối với trung tâm y tế thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Y tế quản lý để tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

- Đối với việc tổ chức lấy ý kiến cử tri và trình thông qua Hội đồng nhân dân các cấp về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện cần tập trung tuyên truyền về đối tượng, nội dung, phạm vi, thời gian, hình thức, trình tự lấy ý kiến

cử tri. Đặc biệt tập trung tuyên truyền thời gian tổ chức lấy ý kiến cử tri **đồng loạt trong ngày 19/4/2025**.

1.3. Tuyên truyền về nội dung, tiến độ, lộ trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Kế hoạch số 02-KH/BCD, ngày 08/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp tỉnh Lạng Sơn.

1.4. Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời định hướng công tác tuyên truyền và xử lý những vấn đề phức tạp phát sinh (nếu có); đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc liên quan đến việc thực hiện chủ trương này.

2. Hình thức tuyên truyền

Các địa phương, đơn vị tổ chức phổ biến, tuyên truyền việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đến toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả như: Tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của các địa phương, đơn vị và trên nền tảng số, internet, mạng xã hội; thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, tổ chức hội nghị và qua sinh hoạt cơ quan, đoàn thể... Trong đó chú trọng các hình thức tuyên truyền, phổ biến để toàn thể người dân trên địa bàn huyện nắm được chủ trương và đồng thuận triển khai thực hiện.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

Triển khai thực hiện và tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các nội dung tại mục II của Kế hoạch này; chỉ đạo làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong việc triển khai chủ trương không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Ủy ban nhân dân huyện

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường thời lượng thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nêu cụ thể tại **khoản 1, mục II của Kế hoạch này** trước, trong và sau thời gian lấy ý kiến cử tri (**ngày 19/4/2025**).

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, kịp thời tuyên truyền định hướng dư luận xã hội và có biện pháp xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn huyện tích cực thực hiện tốt công tác tuyên truyền để thống nhất nhận thức trong hệ thống chính trị và Nhân dân về chủ trương của Đảng, Nhà nước không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, mở rộng không gian để thúc đẩy phát triển, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy....

- Chỉ đạo nắm thông tin trái chiều, không mang tính xây dựng, xuyên tạc, bịa đặt liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính để kịp thời đề ra giải pháp ngăn chặn, gỡ bỏ, xử lý..., kịp thời định hướng dư luận xã hội.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Hướng dẫn hệ thống ngành dọc tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên, hội viên về chủ trương không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chủ động làm tốt công tác tư tưởng chính trị, nhất là động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

5. Cán bộ huyện được phân công phụ trách, theo dõi xã, thị trấn, thôn, khu phố (theo Quyết định số 964-QĐ/HU, ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy); cán bộ xã được phân công phụ trách chi bộ, thôn, khu phố, hộ gia đình chủ động bám, nắm địa bàn được phân công phụ trách, theo dõi thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, giải thích, thuyết phục đảng viên và Nhân dân hiểu, ủng hộ chủ trương chung của Đảng, Nhà nước về không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nêu cụ thể tại **khoản 1, mục II của Kế hoạch này**.

Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ phụ trách, theo dõi địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

(gửi kèm Kế hoạch 04-KH/BCĐ, ngày 13/4/2025 và Kế hoạch 05-KH/BCĐ, ngày 13/4/2025 của Ban Chỉ đạo huyện để làm tài liệu tuyên truyền).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- UBND huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH huyện,
- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Cán bộ được phân công theo Quyết định số 964-QĐ/HU ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện,
- Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện,
- Lưu Văn thư.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Hoàng Anh Dũng



en vente actuellement

En kiosque



Hors-série



Hors-série

Le Monde
Le Carnet

Vous pouvez nous faire parvenir vos textes soit par e-mail : carnet@mpublicite.fr
(en précisant impérativement votre numéro de téléphone et votre éventuel numéro d'abonnement ou de membre de la SDU)

soit sur le site : <https://carnet.lemonde.fr>

L'équipe du Carnet reviendra vers vous dans les meilleurs délais pour vous confirmer la parution.

carnet@mpublicite.fr
<https://carnet.lemonde.fr>

AU CARNET DU «MONDE»

Anniversaire de naissance

Un joyeux anniversaire à une « Stouff » de

Marguerite !

Décès

Ugo, Laurent, Nicolas et Sylvia Zappi et leurs enfants,
Inge Scherenberg et Alexandra Abella,
ont la tristesse de faire part du décès de

Simone CHAPRON-ZAPPI,
survenu le 9 avril 2025.

Les obsèques auront lieu le 22 avril, en l'église de Saint-Charles de Monceau, Paris 17^e.

Yve-Alain Bois,
président du Fonds de dotation Martin Barré
Et les membres fondateurs,
en pensée avec sa famille et ses amis,
ont la tristesse de faire part du décès de sa présidente fondatrice,

Michèle GOZLAND BARRÉ,
veuve de l'artiste

Martin BARRÉ
(1924-1993),
survenu le vendredi 4 avril 2025, à Paris.
info@fondsdedotationmartinbarré.fr

revue d'histoire sociale
Mouvement Social

a la tristesse de faire part du décès de

Daniel HÉMERY,
longtemps membre de son comité éditorial,
pionnier de l'histoire sociale du Vietnam et des révolutions indochinoises.

Ses obsèques se sont déroulées dans l'intimité.

Cet avis tient lieu de faire-part.
famillemegard@gmail.com

Serge Mismetti Laleure et sa famille,
Renée Pirovalli,
ont la tristesse de faire part du décès de

M. Jean LALEURE,
survenu à Albi, le 10 avril 2025, à l'âge de soixante-dix-sept ans.

La célébration civile a eu lieu le samedi 12 avril, à 10 heures, au crématorium d'Albi, 16, route de Millau.

Bannalec. Houilles.
M et M^{me} André (1) et Denise (1) Maule,
ses parents,
M^{me} Danielle Goy,
M^{me} Audrey Goy et ses enfants, Louis et Ambre,
ont la tristesse de faire part du décès de

M. Didier MAULE,
chevalier dans l'ordre des Palmes académiques, agrégé de Lettres classiques,
survenu le 5 avril 2025, à Bannalec, à l'âge de soixante et onze ans.

Il reposera auprès des siens dans le caveau familial, à Houilles.

Alice et Simon Costa,
ses enfants,
Jean-François Pasquier, Marie-Laure d'Aboville, Christine O'Neill,
ses frères et sœurs et leurs conjoints,
Michel, Sabine, Sophie,
Sa famille
Et ses amis,
ont la tristesse d'annoncer le décès de

M^{me} Dominique PASQUIER,
chevalier de la Légion d'honneur, directrice de recherche au CNRS,
survenu le 8 avril 2025, à Paris, à l'âge de soixante-deux ans.

Une cérémonie aura lieu le 16 avril, à 10 h 15, au crématorium du cimetière du Père-Lachaise, Paris 20^e.

Rennes.
Catherine Guy,
son épouse,
Geneviève,
sa sœur,
Clémence, Anna et Xavier,
ses enfants,
Elio, Félix et Lise,
ses petits-enfants
Et tous ses proches,
ont la profonde tristesse d'annoncer le décès de

Claude TIBLÉ,
survenu le 7 avril 2025, à Rennes, à l'âge de soixante-deux ans.

Dédicace

Ronald Sirard
dédicacera son ouvrage
L'indépendance, comment y arriver ?
Le samedi 12 avril 2025,
à 18 heures,
au Café Le Québec,
45, rue Bonaparte, Paris 6^e.

Prix



2^e édition du prix photo engagé
CCFD-Terre Solidaire
« Voir le monde en face »,
appel mondial à candidatures,
jusqu'à fin avril 2025.
Informations et participations
ccfd-terresolidaire.org

15

Célébration du 50^e anniversaire de la fin de la guerre et de l'unification du Vietnam

Vous êtes cordialement invité à une soirée exceptionnelle

Mardi 29 avril 2025

À partir de 17h30

Espace Oscar Niemeyer

Siège du Parti communiste Français

2, place Colonel-Fabien

Paris 19^e - M^o Colonel-Fabien

Invités d'honneur

Fabien Roussel, secrétaire national du PCF
Dinh Toàn Thang, ambassadeur du Vietnam en France

Programme de la soirée

Inauguration de l'exposition d'art « Vietnam, les toiles de la paix »

De Picasso à Soulages, de la « Salle rouge » à Grapus.

Toiles, dessins et affiches en solidarité avec la lutte du peuple vietnamien

×

Discours de Fabien Roussel et de Dinh Toàn Thang.

×

Projection du film « Seul celui qui veille sait que la nuit est longue »,

des réalisateurs Daniel Roussel et Yann De Sousa.

×

Échange à partir du film sur les évolutions du Vietnam depuis la guerre.

×

Clotûre de la soirée par un buffet dînatoire

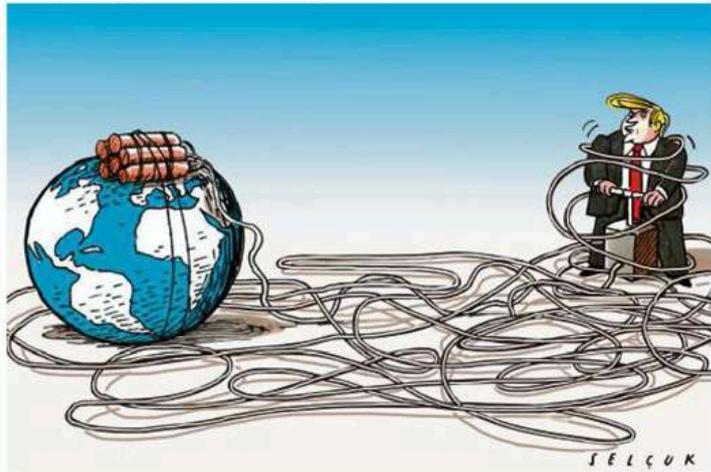
Nous espérons vous voir nombreux pour célébrer cet événement marquant
et partager ensemble un moment convivial de réflexion et de culture.

Inscription sur www.pcf.fr/50ansvietnam

ou par téléphone au 07 49 90 97 92



Géopolitique selon Trump | PAR SELÇUK



VU PAR HERRMANN (SUISSE)

CARTOONING FOR PEACE



Trump face à Xi Jinping | PAR SERGUEI





Décision d'une vie | PAR SERGUEI



Encore et encore les facéties lumineuses de Christophe PETIT

Donald Trump, désormais autoproclamé Explorateur Suprême de l'Humanité Vraie, a annoncé lors d'une conférence de presse tenue sur un radeau en forme d'aigle que la véritable Amérique ne se trouvait pas à Washington, mais en dessous. Littéralement.

« Je vais dans la Terre Creuse, mes amis. Là où les gens sont forts, beaux, pas woke du tout, et où les hamburgers ont le goût de liberté. »

Appuyé par une équipe de spécialistes choisis pour leur

expertise en talk-shows et chaînes YouTube ésotériques, Trump s'est lancé dans ce qu'il appelle la Grande Descente. Il est parti du Triangle des Bermudes – « le seul endroit encore non corrompu par les cartes marines vendues par Soros » – à bord d'un sous-marin repeint en doré, équipé de Wi-Fi MAGA, de steaks surgelés et d'un portrait géant de lui-même en tenue de cosmonaute.

À ses côtés, un gourou platistanais chargé de la navigation céleste à l'aide d'un niveau à bulle, un influenceur crypto en sandales, et un ancien télévangéliste reconverti en chasseur d'ondes telluriques.

Le plan est simple : traverser le Point Nemo – « le lieu le plus éloigné de toute hypocrisie terrestre » – puis plonger dans un vortex en spirale visible uniquement sous kétamine ou sur FOX News. Une fois aspiré, il rejoindra ce qu'il appelle New America, située au cœur de la Terre, entre une mer de lave patriote et un Walmart interdimensionnel.

Trump affirme que cette Terre intérieure est habitée depuis toujours par une race d'Américains originels, blonds, musclés, et férus de golf. Ils vivraient paisiblement dans des ranchs souterrains, ignorants des impôts, des faits, et de CNN. « Ils m'attendent. J'ai reçu une lettre. Écrite en runes, mais je l'ai très bien comprise. »

Pendant ce temps, à la surface, le Pentagone observe sans intervenir. Le Président actuel, remplacé par un hologramme flou depuis la troisième disparition de Biden en forêt amazonienne, a simplement déclaré : « Il faut laisser le passé s'enfoncer. »

Sur X Ultra, des millions d'adeptes suivent la progression du sous-marin MAGA. Chaque jour, Trump publie une image floue d'une crevasse, d'un rayon cosmique ou d'un ver géant « qui m'a souri, très sympa, très Amérique profonde. »



À mi-parcours, des tensions éclatent. Le platistanais refuse de croire aux virages. L'influenceur accuse la lave d'être un complot des volcanologues. Trump, irrité, prend les commandes. « Je suis le seul ici à avoir négocié avec la gravité. »

Le signal s'est interrompu il y a deux jours. Dernier message reçu : « Je vois la lumière. Elle est orange. Et elle parle russe. »



Certains disent qu'il est perdu. D'autres qu'il a réussi. Une chose est sûre : la Terre n'a jamais été aussi plate que depuis qu'il a décidé de la creuser.

Dans une salle de conférence kitsch de la Maison-Blanche, ornée de drapeaux américains et de néons clignotants, Donald Trump annonce fièrement le lancement du Grand Prix de l'Eurotaxation. « L'Eurovision ? Ici, on célèbre les vrais talents : ceux qui méritent

d'être taxés à 3000 % pour avoir osé concurrencer l'Amérique. Et croyez-moi, ça va être yuge. »

Le concept est simple : chaque pays présente un produit phare de son économie, et Trump, entouré de juges triés sur le volet (Ivanka, Eric et un portrait encadré de lui-même), décide du taux de taxation en fonction de la performance. Mais contrairement à l'Eurovision, ici, personne ne veut gagner. Les nations rivalisent d'ingéniosité pour produire les prestations les plus catastrophiques possibles, espérant échapper aux sanctions.

La France ouvre le bal avec un coup audacieux : elle ressort Marie Myriam de la naphthaline pour interpréter L'oiseau et l'enfant... mais cette fois en version remixée avec des paroles vantant les mérites du vin californien. Marie, visiblement gênée, tente de sourire tandis qu'un hologramme de Donald Trump danse maladroitement en arrière-plan. « Pas mal » commente Trump en tapotant sa cravate rouge. « Mais trop français. Je taxe vos baguettes à 1500 %. »

L'Allemagne mise sur une stratégie différente : elle envoie un chanteur inconnu interpréter une ballade monotone sur les voitures électriques. Le refrain ? "Tesla ist besser als Volkswagen." Trump applaudit bruyamment : « Enfin quelqu'un qui comprend ! Exemption totale pour vous mais je garde un œil sur vos saucisses. »

Puis vient la prestation britannique, qui frôle le génie dans sa médiocrité. Un chanteur habillé en Big Ben chante faux tout en jonglant avec des tasses de thé. « Terrible ! », s'exclame Trump avec enthousiasme. « J'aime le thé. Exemption spéciale pour vous si vous m'envoyez une boîte gratuite chaque mois. »

Enfin, c'est au tour du Kosovo, qui n'a visiblement pas compris les règles du jeu. Ils présentent une chanson entraînante intitulée Kosovo Rocks, accompagnée d'une chorégraphie spectaculaire et d'un

feu d'artifice improvisé. Le public est conquis mais Trump est furieux : « Trop bon ! Vous gagnez... et vous êtes taxés à 3000 % sur tout ! Même vos drapeaux ! »

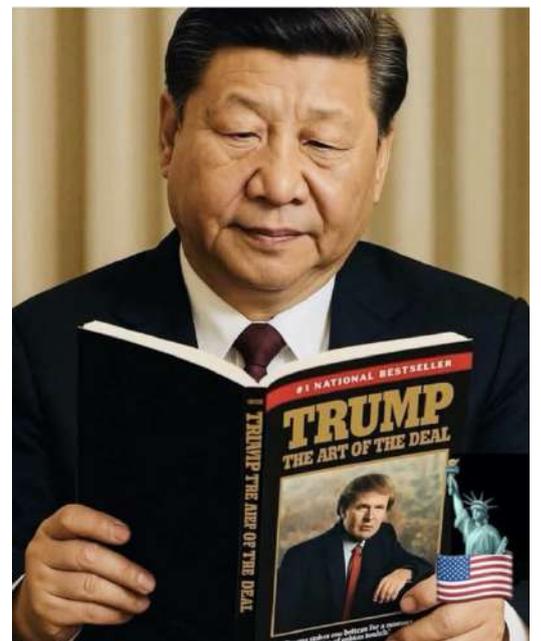
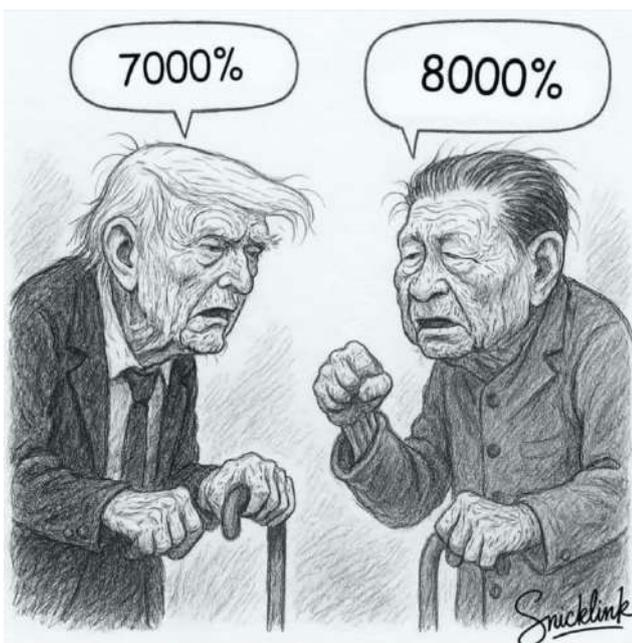
Le Kosovo tente de protester, mais Trump leur tend un trophée géant en forme de dollar doré : « Félicitations ! Vous êtes les champions de l'Eurotaxation. » Ivanka applaudit poliment tandis qu'Eric essaie discrètement d'ajuster le néon clignotant qui menace de tomber.

À la fin du show, les pays repartent dépités mais soulagés d'avoir évité le pire (sauf le Kosovo). La France promet de ne plus jamais ressortir Marie Myriam, l'Allemagne envisage d'envoyer des saucisses chantantes l'année prochaine, et l'Italie réfléchit à une performance entièrement silencieuse.

Trump, lui, est ravi : « C'était le meilleur Grand Prix jamais organisé ! Je pense que je vais breveter ce concept. Et croyez-moi, l'Amérique va gagner tous les ans. »



Donald Trump : un psychopathe ?





L'argent des autres | PAR SELÇUK



Tui nói về đại ka tui ...rồi theo dõi tiếp không bàn
nửa....



 **NGƯỜI QUAN SÁT**
GÓT PHA THÔNG TIN

**CHÍNH THỨC:
TRUMP ĐÃ TĂNG
THUẾ LÊN 104%**



Dans les coulisses de Mar-a-Lago, entre un putting

approximatif et un steak bien cuit, l'état-major officieux de Trump se réunit. Autour de la table : des lobbyistes huileux, des conseillers plus véreux qu'efficaces, et Trump lui-même, hilare, cravate défaite, Coca light à la main.

Sur l'écran, les courbes de Wall Street dansent comme des servantes dociles.

- Bon les gars, commence Trump, les droits de douane, c'est pas de l'économie. C'est pas du commerce. C'est un interrupteur. Un conseiller s'interroge :
- Un interrupteur, Mister

President ?

Trump éclate de rire.

- Oui, ON / OFF. J'annonce des droits de douane, je fais flipper le marché. Ça chute. Mes gars rachètent. Deux jours après, je tweete GREAT DEAL COMING !. Ça remonte. Mes gars revendent. C'est Vegas avec les règles écrites par moi.

Silence admiratif.

Trump poursuit, goguenard :

- Le peuple ? Je m'en fous. Les rednecks dans leurs pick-up ? Ils pensent que je les protège des Chinois. Ils comprennent rien aux importations. Ils savent même pas d'où vient leur propre casquette MAGA. Made in Vietnam, les abrutis.

Il se tourne vers un autre conseiller :

- Tu sais ce que c'est un agriculteur américain aujourd'hui ? C'est un figurant. Un prétexte. Je leur balance des aides fédérales comme on donne des cacahuètes à des pigeons. Ils sont contents. Moi je joue au Monopoly mondial.

Un lobbyiste ricane :

- Mais Mister President, et les électeurs de l'Ohio, du Michigan, du Missouri ?

Trump hausse les épaules :

- Les gars du Midwest ? Ils crient America First pendant que je revends l'Amérique, morceau par morceau, à mes potes de Palm Beach. Les mecs pensent que patriotisme c'est un sticker sur leur Ford. Moi mon patriotisme, c'est mon patrimoine.

Il claque des doigts.

— Prochaine étape. La Chine. Je lance un embargo bidon sur les semi-conducteurs. Panique. Les cours dégringolent. Qui rachète en douce ? Mon cousin par alliance en passant par une boîte aux Caïmans. Ensuite, j'annonce un accord. Magique. Ça repart.

Un autre glisse, admiratif :

- C'est illégal, ça.

Trump éclate de rire. Le rire d'un type qui sait qu'il n'ira jamais en prison.

- Illégal ? En Amérique ? Allons, voyons. Illégal, c'est quand t'as pas les moyens d'être au-dessus des lois. Moi je suis le mur. Le mur entre les lois et moi.

Son regard devient plus froid. Presque sincère.

- Vous savez qui va payer pour tout ça ? Le peuple. Toujours le peuple. Parce que le peuple, il aime être floué par quelqu'un qui lui ressemble... mais en mieux. Je suis leur rêve américain. La version qui les méprise, mais qui leur ressemble assez pour qu'ils applaudissent pendant qu'on leur vide les poches.

Il se lève, satisfait.

- Allez, demain j'annonce des droits de douane sur les yaourts grecs. Juste pour voir.

Il s'éloigne en lançant, sans se retourner :

- America First. Moi toujours en premier



Trump entra en scène, livres en main, mine grave. Devant lui, des fans en casquette rouge attendaient la révélation du jour.

Il brandit un vieux volume, couverture en cuir, lettres dorées un peu fanées.

« J'ai lu un livre incroyable. De la démocratie en Amérique, écrit par un type très louche. Nom bizarre.

Tocqueville. »

Il marqua une pause, laissa planer le silence.

« Ouais, moi j'ai dit Toque vil. C'est clair, non ? Un toquard. Vil. Un Français, bien sûr. Je me méfie toujours des mecs avec des noms comme ça. Probablement un gauchiste. Peut-être même vegan. »

La salle rit, hésitante.

« Ce Tocqueville, il raconte que l'Amérique, c'est le pays de l'égalité. L'égalité ! Vous y croyez, vous ? Moi non. Ce gars parle de démocratie comme si c'était une réunion Tupperware. Il critique les élites, mais il passe son temps à fréquenter des salons. Typique. »

Trump feuilleta quelques pages sans lire.

« À un moment, il parle de tyrannie de la majorité. Je vous le dis, ce Tocqueville, c'est un planqué. Il déteste les vrais patriotes. Je l'ai mis sur ma liste. Avec Sanders, les Clinton et le gars qui a mal garé mon jet. »

Il reposa le livre avec mépris.

« Heureusement, j'ai trouvé une autre lecture. Bien plus profonde. Martine en Amérique. Une bande dessinée. Française aussi, mais là on parle de vraie littérature. »

Il sortit l'album, le montra au public.

« Regardez ça. Martine arrive aux États-Unis, elle visite New York, elle découvre les hamburgers. Elle ne parle pas d'égalité, elle mange. Elle ne fait pas de politique, elle caresse des chiens de pompiers. C'est ça, l'Amérique. »

Trump tourna les pages comme un prêtre feuilleta la Bible.

« À la fin, elle retourne en France. Pourquoi ? Parce que l'Amérique, c'est trop fort pour elle. Trop de liberté, trop de drapeaux, trop de ketchup. Même Martine n'a pas pu supporter tant de grandeur. »

Il leva les yeux.

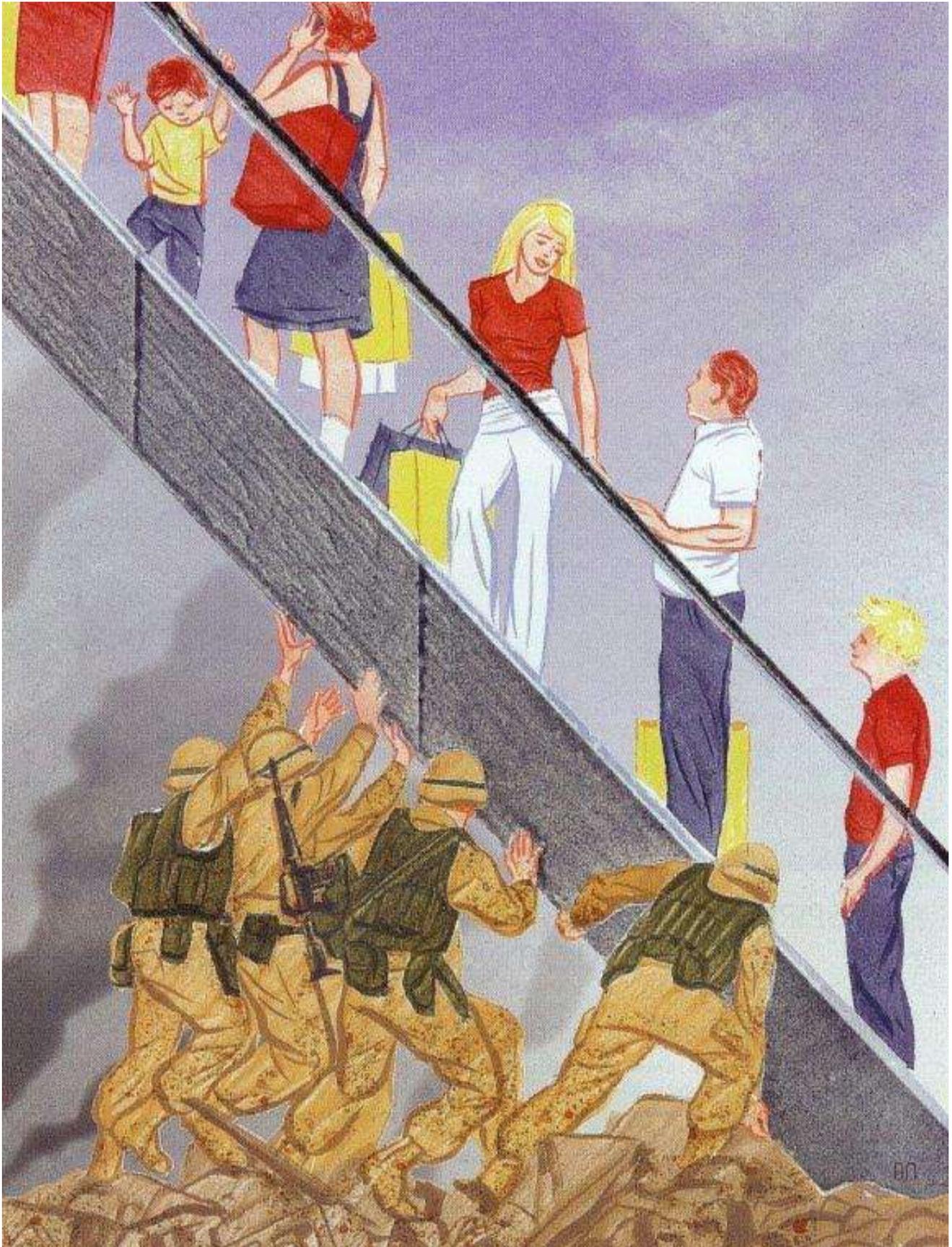
« Tocqueville ? Ce type voulait faire croire que l'Amérique était fragile. Martine, elle a montré que l'Amérique était une aventure. Voilà la vérité. »

Il prit un ton plus solennel.

« Vous voyez, les médias me critiquent quand je lis. Ils disent : "Trump ne lit pas." Faux ! Je lis. Mais je choisis bien. Pas des livres écrits par des Français au nom de fromage moisi. Non. Des livres qui célèbrent l'Amérique. Qui montrent des enfants heureux dans des pick-up. Des chiens avec des bandanas. Des mamies qui font des pancakes. »

Une main sur le cœur, il conclut :

« Tocqueville est annulé. Martine est promue ambassadrice de la vraie démocratie. Celle où on ne pense pas trop. Celle où on gagne. »



Sent by a former US army medic
in the American War on Viet Nam.

LE COURRIER DU VIETNAM

Le Vietnam en français, la francophonie au Vietnam



N°17 (6209)
18-24/4/2025
15.000 VND

Réforme territoriale : un tournant historique



POLITIQUE

Une r union acte une r forme historique 6
de l'organisation administrative

ÉCONOMIE

Le Vietnam et les tats-Unis n gocieront 12
un accord commercial r ciproque

DOSSIER

Le tourisme du Sud mise sur la m moire 17

**TOURISME**

Le march touristique s'emballe pour les jours f ri s 24

PHOTOREPORTAGE

Le mausol e du roi Khai Dinh, 28
fleuron de l'architecture fun raire de Hu

**DÉCOUVERTE**

Pagode Bat Long : alliance sublime 32
entre l'architecture et la nature

CULTURE

D'anciennes pirogues d couvertes Bac Ninh 34

**PORTRAIT**

Tina Merandon explore 36
l' me humaine travers l'animal

SOCIÉTÉ

USTH : l'hydrog ne d carbon , un enjeu d'avenir 38

FRANCOPHONIE

Appel projets de lutte 42
contre les fausses informations

INTERNATIONAL

Leica rayonne apr s un si cle 44
d'excellence photographique

GASTRONOMIE

Biscuits aux haricots mungo, d lice de H i An 56

CUISINE

C t m bung, une symphonie rustique et savoureuse 58

**PUBLIREPORTAGE**

Saigontourist : grand retour 60
du 10^e concours "Jeunes cuisiniers"

**LE COURRIER
DU VIETNAM**

Publié par l'Agence Vietnamienne
d'Information (AVI)

RÉDACTRICE EN CHEF : Nguyễn Hồng Nga

RÉDACTRICES EN CHEF ADJOINTES : Đoàn Thị Y Vi - Nguyễn Thị Kim Chung

Siège social : 79, rue Ly Thuong Kiêt, arr. de Hoàn Kiếm, Hanoi - Tél.: (+84) 24 38 25 20 96

Abonnement et publicité : (+84) 24 39 33 45 87 - Courriel : courrier@vnanet.vn

Bureau de représentation à Hồ Chí Minh-Ville : 116-118, rue Nguyễn Thị Minh Khai, 3^e arr, Hồ Chí Minh-Ville

Tél.: Publicité : (+84) 28 39 30 32 33 - Abonnement : (+84) 28 39 30 45 81 - Courriel : courrierhcm@gmail.com

Photo de la Une : VNA/CVN - Impression : VINADATAXA

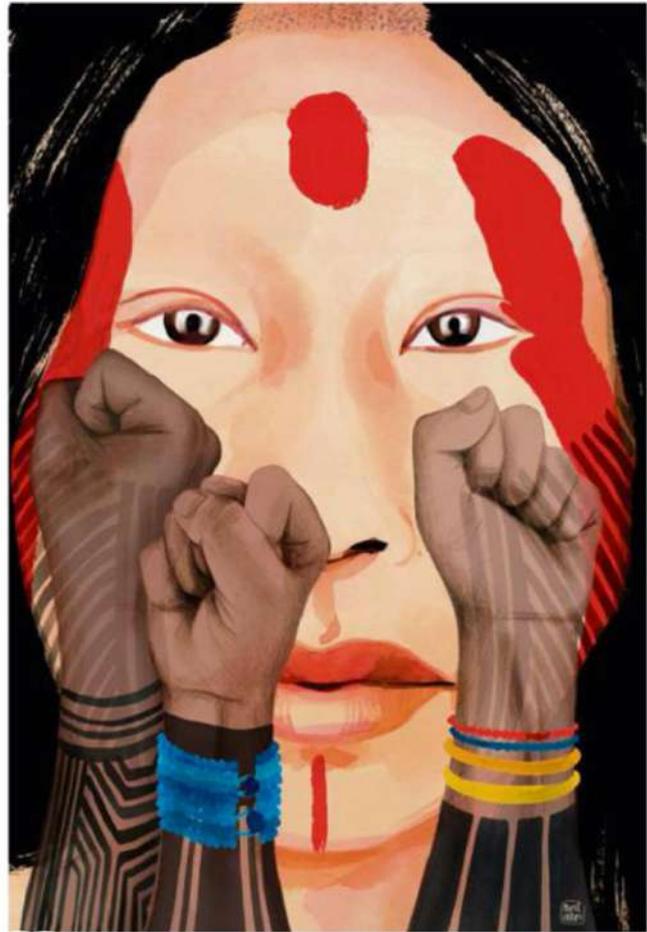
Maquette : Marc Provot et Dang Duc Tuê - Permis de publication : 25/GP-BTTTT

Sauver les **langues** du Brésil

La préservation des idiomes ancestraux figure au cœur de la lutte indigène dans ce pays où l'immense majorité des dialectes a disparu après l'arrivée des colons portugais

KANGUY HOVY PORA (BRÉSIL) - envoyé spécial

N



ALLETTE DE MONTALLON

BRUNO MEYERFELD

« AU RESTAURANT,
DANS LES BANQUES
OU À LA MAIRIE,
IMPOSSIBLE
DE TROUVER UNE
PERSONNE PARLANT
AUTRE CHOSE
QUE LE PORTUGAIS »

ELISSANDRA BARROS
DA SILVA
docteure en linguistique



ECONOMIE PROSPECTIVE INTERNATIONALE, n° 19, 3^e trimestre 1984

EDITORIAL	L'europessimisme : une erreur Yves Berthelot
INTERDEPENDANCES	Apprendrons-nous jamais à gérer l'économie mondiale ? <i>ou les tribulations des économistes à travers la crise</i> Stephen Marris
ECONOMIES NATIONALES	L'autre Corée <i>un accident monstrueux de l'histoire ?</i> Georges Sokoloff
MONNAIE ET FINANCES INTERNATIONALES	Les échanges mondiaux d'invisibles : une mise en perspective statistique <i>un éclairage sur les enjeux des discussions du GATT</i> Anton Brender et Joaquim Oliveira-Martins
A PARTIR DE CHELEM	L'Argentine : face à la dette, l'agro-alimentaire une force fragile Anne-Marie Boudard
LU	A propos des rapports structurels sur l'économie allemande Jean Le Dem
RESUMES-ABSTRACTS	

Rédaction :
Centre d'études prospectives
et d'informations internationales
9, rue Georges Pompidou, 75015 Paris
Tél. : 842.84.84
Rédacteur en chef : Yves Berthelot

Département :
Imprimerie M...
Langue :
Edition : La Documentation Française
64 F. 01

CENTRE D'ETUDES PROSPECTIVES ET D'INFORMATIONS INTERNATIONALES
**ECONOMIE PROSPECTIVE
INTERNATIONALE**



3^e trimestre 1984

N° 19

**Apprendrons-nous jamais
à gérer l'économie mondiale ?**

L'autre Corée

**Les échanges mondiaux d'invisibles :
une mise en perspective statistique**

LA DOCUMENTATION FRANÇAISE

ISSN 0362-7613



L'autre Corée

Georges Sokoloff*

On peut penser ce que l'on veut de la Corée du Nord, mais elle ne laisse pas indifférent. Certains y voient un accident monstrueux de l'histoire, où les apports primitivistes (avec le culte abusé d'un guide-soleil), asiatiques, communistes et militaristes s'additionneraient pour former une sorte de quintessence du collectivisme. D'autres, beaucoup moins nombreux il est vrai, ont reporté sur la République populaire démocratique de Corée leur nostalgie d'un eden socialiste introuvable ailleurs et, loin d'y voir un monstre, la considèrent comme un modèle.

Dans une optique différente, la Corée du Nord est surtout la clé d'un vaste enjeu politique international. C'est elle qui a failli causer le réchauffement généralisé de la guerre froide ; elle d'où seraient venus, récemment encore, les terroristes de Rangoon, elle aussi qui souffre le plus désespérément d'un besoin de reconnaissance internationale. Compte-tenu de l'évidente impasse où se trouvaient les pourparlers directs entre Coréens, c'est donc elle que la Chine a entrepris de ramener vers un dialogue avec les Etats-Unis, sous l'œil méfiant mais attentif des Soviétiques et des Japonais, et avec la surprenante bénédiction du pape.

La dimension économique n'est pas absente du regain d'intérêt dont bénéficie la Corée du Nord. Si Alexandre Gerschenkron a raison en général, si donc il y a quelque avantage à être retardataire dans le mouvement universel d'industrialisation, ne faut-il pas s'attacher surtout aux différences entre les stratégies de rattrapage ?

* Conseiller scientifique au CEPII.

L'autre Corée

Georges Sokoloff*

On peut penser ce que l'on veut de la Corée du Nord, mais elle ne laisse pas indifférent. Certains y voient un accident monstrueux de l'histoire, où les apports primitivistes (avec le culte ubuesque d'un guide-soleil), asiatiques, communistes et militaristes s'additionneraient pour former une sorte de quintessence du collectivisme. D'autres, beaucoup moins nombreux il est vrai, ont reporté sur la république populaire démocratique de Corée leur nostalgie d'un eden socialiste introuvable ailleurs et, loin d'y voir un monstre, la considèrent comme un modèle.

Dans une optique différente, la Corée du Nord est surtout la clé d'un vaste enjeu politique international. C'est elle qui a failli causer le réchauffement généralisé de la guerre froide ; elle d'où seraient venus, récemment encore, les terroristes de Rangoon, elle aussi qui souffre le plus désespérément d'un besoin de reconnaissance internationale. Compte-tenu de l'évidente impasse où se trouvaient les pourparlers directs entre Coréens, c'est donc elle que la Chine a entrepris de ramener vers un dialogue avec les Etats-Unis, sous l'œil méfiant mais attentif des Soviétiques et des Japonais, et avec la surprenante bénédiction du pape.

La dimension économique n'est pas absente du regain d'intérêt dont bénéficie la Corée du Nord. Si Alexandre Gerschenkron a raison en général, si donc il y a quelque avantage à être retardataire dans le mouvement universel d'industrialisation, ne faut-il pas s'attacher surtout aux différences entre les stratégies de rattrapage ?

* Conseiller scientifique au CEPIL.

N'est-ce pas le Sud qui a choisi la meilleure voie avec sa stratégie extravertie, alors que le développement auto-centré érigé par Kim-Il-Sŏng en théorie personnelle touche clairement à ses limites ?

Pour l'économiste aussi, la question nord-coréenne ne manque donc pas de sel. Mais lui aussi, et même plus que tout autre spécialiste peut-être, se heurte au phénomène de l'hermétisme nord-coréen. Voulez-vous commencer par quelque chose d'aussi rudimentaire que d'estimer la population du pays ? Il vous faut lire, dans la *Pravda* du 26 octobre 1983, que la RPDC disposerait, avec 2 millions de tonnes de produits de la mer, « de presque 100 grammes par habitant » de ces produits, pour pouvoir supposer alors que cette population dépasse désormais les 20 millions ! Pour aller plus loin, à vous de tirer parti comme vous pourrez des rarissimes indications d'origine nationale, des renseignements collectés par diverses agences sud-coréennes, américaines, japonaises et russes, du patchwork statistique des organismes internationaux, du travail de bénédictin accompli par des spécialistes comme le professeur Joseph Chung aux Etats-Unis ou Alain Brillouet en France, des témoignages rapportés par les réfugiés nord-coréens. A ce prix, peut-être, vous accéderez à une véritable connaissance des réalités économiques nord-coréennes.

L'ambition du présent article est loin d'être aussi vaste. Basé sur les sources bibliographiques et statistiques ouvertes ¹, son propos est d'évaluer succinctement l'économie nord-coréenne dans la perspective de sa réouverture aux échanges extérieurs, notamment avec l'Ouest. A cette fin, il propose d'examiner successivement :

1) les politiques de développement que la RPDC a suivies depuis la fin de l'occupation par le Japon et qu'elle s'apprête à mettre en œuvre jusqu'au terme des années 1980 ;

2) les aspects du potentiel nord-coréen susceptibles de peser le plus sur les conditions de l'équilibre économique extérieur du pays ;

3) l'évolution récente des échanges, notamment en devises, et les renseignements qu'on peut en tirer.

1. Les matériaux statistiques utilisés n'ont pas été, pour des raisons de place, annexés à la présente étude. Ils sont néanmoins disponibles au CEPII sur simple demande, sous la forme du document de travail 84-11, auprès de Sylvie Hurion.

Politiques de développement

Phase coloniale

Après environ un millénaire de vassalité vis-à-vis de l'Empire chinois, les élites de l'ancien Etat de Ko-ryo se divisaient, au XIX^e siècle, en partisans de l'ouverture aux influences étrangères et tenants de l'identité nationale. La question s'est trouvée réglée de fait lorsque la Corée a dû concéder, de 1876 à 1902, une série de traités de paix et de commerce à pratiquement tous les Etats forts de l'époque ; puis, lorsque le Japon a évincé les principaux autres prétendants au contrôle de la Corée à l'occasion des guerres nippo-chinoise (1894-1895) et nippo-russe (1904-1905).

Après l'annexion en 1910 de la Corée par le Japon, celui-ci a soumis le pays à une exploitation en règle de son agriculture, ainsi qu'à une répression politique et culturelle très brutale. Au début des années 1930, il a également entrepris une mise en valeur rapide des ressources minières, principalement localisées au Nord de la Corée.

La seconde guerre mondiale a accusé le profil « stratégique » de cette première industrialisation, mettant l'accent sur l'extraction du charbon, du fer, du zinc et du plomb, sur l'industrie lourde (métallurgie et carbochimie surtout), la construction de centrales hydro-électriques et l'extension d'un réseau ferroviaire alors sans égal en Asie. Les Japonais n'ont pas pour autant développé sur place les secteurs d'aval de ces bases industrielles. Au moment de leur retraite devant l'Armée Rouge en 1945, et malgré les nombreux sabotages qu'ils ont alors commis, ils ont en somme laissé sur place un potentiel minier et intermédiaire relativement puissant. La partition de fait imposée par Américains et Soviétiques en 1945, contrairement aux accords de Potsdam, a accentué la malformation économique du Nord, en le coupant des richesses agricoles et des industries légères du Sud.

Reconstruction, guerre, reconstruction

La première tâche des autorités du Nord a consisté à faire passer la décolonisation dans les structures économiques du pays. Ce fut l'œuvre d'une série de réformes majeures, adoptées entre mars et août 1946 : réforme agraire (sans collectivisation) le 5 mars, loi sur le travail le 24 juin, loi sur l'égalité des sexes le 30 juillet, enfin nationalisation de l'industrie, des transports, du commerce et des banques le 10 août.

Le travail de reconstruction fut entrepris dans le cadre de deux plans annuels pour 1947 et 1948 et du plan biennal 1949-1950 ; l'ensemble de ces quatre années entre, suivant l'historiographie officielle, dans la « période de construction pacifique ».

Cette œuvre a de nouveau été ruinée lors de la guerre de Corée. Celle-ci aurait coûté au Nord 12 à 15 % de sa population (soit proportionnellement plus que la seconde guerre mondiale à l'URSS) et des pertes matérielles considérables. Il a donc fallu reconstruire encore dans le cadre du plan triennal 1954-1956 (« période de reconstruction d'après-guerre ») et continuer cette tâche de relèvement au début du plan suivant — le plan quinquennal 1956-61, considéré comme achevé en 1960.

La seconde reconstruction a cependant été beaucoup plus profondément marquée par le « modèle soviétique », tant du point de vue des institutions économiques, que du type de développement (la Chine, qui avait également apporté un soutien considérable à la Corée du Nord durant le conflit, n'avait elle-même pas d'autre modèle à l'époque). La collectivisation agricole a été réalisée de 1954 à 1958, en invoquant des raisons « techniques » — emploi d'engrais, de tracteurs, travaux d'irrigation — qui n'ont pu être en fait respectées que plus tard. De même, c'est dans le cadre du plan triennal 1954-1956 que l'économie a véritablement commencé d'être planifiée, au sens soviétique du terme. Les Nord-Coréens ont alors été initiés à la méthode des balances et à la régionalisation du plan national.

Sur le plan industriel, la stratégie adoptée a consisté à développer vers l'aval les bases industrielles préexistantes, notamment au profit des industries mécaniques. Les Soviétiques, qui avaient déjà eu l'occasion de promouvoir ces industries dans les conditions géographiquement proches de l'Extrême-Orient sibérien, ont en somme aidé à prolonger l'œuvre japonaise. Le tableau 1, sur les principales productions industrielles entre 1944 et 1960, illustre ces options, également bien mises en lumière par les données du tableau 2 sur l'évolution de la structure industrielle.

L'ère des plans à long terme

Les vingt années suivantes ne sont surtout connues que par les objectifs, réduits à un nombre restreint de produits, des plans de développement. Le tableau 3 regroupe les informations disponibles sur ces objectifs, ainsi que les quelques indications, toutes d'origine nord-coréenne ou soviétique, sur leur réalisation. De tels plans étaient établis à trop long terme pour pouvoir fixer autre chose que des orientations et leurs échéances n'ont d'ailleurs été respectées que de façon approximative.

Le secret qui s'est abattu sur les statistiques nord-coréennes paraît lié aux difficultés de réalisation du plan, initialement septennal, pour les années 1961-1967. Son principal objectif était de « mettre de la chair sur le squelette » de l'industrie lourde. En fait, il s'agissait de mettre véritablement en œuvre une industrialisation qui s'auto-entretiendrait grâce, principalement, au développement, plus que jamais prioritaire, des constructions mécaniques. Mais le déroulement du plan a été marqué, dès le début, par une réduction brutale des livraisons soviétiques d'équipe-

TABLEAU 1

Principales productions industrielles en 1944 et 1960

	1944	1960
Energie électrique (1 000 000 kw/h)	8 137	9 139
Charbon (1 000 tonnes)	5 740	10 620
Graphite (1 000 tonnes)	24	62
Mineral de fer (1 000 tonnes)	n.d.	3 108
Fonte (1 000 tonnes)	481	853
Ferro-alliages (tonnes)	5 348	16 972
Acier (1 000 tonnes)	147	641
Laminés ferreux (1 000 tonnes)	105	474
Moteurs électriques (unités)	—	40 588
Transformateurs électriques (unités)	—	5 971
Machines-outils (unités)	—	2 904
Tracteurs (unités)	—	3 002
Acide sulfurique (1 000 tonnes)	393	255
Engrais chimiques (1 000 tonnes)	512	561
Soude caustique (1 000 tonnes)	12	25
Ciment (1 000 tonnes)	894	2 285
Verre à vitre (1 000 m ²)	—	5 070
Bois (1 000 m ³)	670	1 321
Papier (1 000 tonnes)	10	47
Textiles (1 000 km)	1	190
Produits de la mer (1 000 tonnes)	362	463
Huile végétale (1 000 tonnes)	5	14
Sauce de soja (1 000 litres)	5	86

Source : données officielles reprises par J. Sang-hoon Chung (p. 86, 87 de son livre cité en bibliographie).

TABLEAU 2

Evolution de la structure sectorielle de la production industrielle

En % du total

	1944	1949	1953	1956	1960
Energie électrique	1,4	1,6	0,6	0,7	0,3
Combustibles	3,8	4,1	0,7	1,8	1,3
Mines	15,7	8,1	9,3	6,1	4,0
Métallurgie	13,3	11,0	1,8	8,6	6,8
Constructions mécaniques et transformation des métaux	1,6	8,1	15,3	17,3	21,3
Chimie	10,1	9,5	3,1	4,7	5,4
Matériaux de construction	2,5	2,5	1,4	4,8	5,9
Bois et produits du bois	20,0	6,4	7,7	6,1	2,9
Textile	6,0	11,4	25,7	18,4	16,8
Alimentaire	7,8	19,4	18,5	13,2	14,4

Source : Noritaka Taka (Tokyo, 1973) cité par Song-Chul Sun, « North Korean Industrial Policy and Trade » in R. Scalapino, Sun-Yop Kim (eds) North Korea Today, Strategic and Domestic Issues, 1983, p. 201.

ments, à mettre en rapport avec le refus nord-coréen de prendre parti dans le contentieux entre l'URSS et la Chine. En outre, peut-être en raison de sa crainte d'une dislocation du camp socialiste, Kim-Il-Sŏng a exigé un « développement parallèle » de l'économie et de l'effort de défense, ce qui a sans doute imposé des tensions excessives au secteur des constructions mécaniques. Finalement, les objectifs de ce plan ont été repoussés à 1970 et il est donc devenu décennal *de facto*.

Le plan sexennal suivant (1971-1976) se proposait de « cimenter les fondations matérielles et techniques du socialisme » en mettant davantage l'accent sur des préoccupations technologiques, de qualité des produits et de productivité du travail. Il correspond à l'ouverture de la RPDC aux échanges avec l'Ouest et s'est achevé sur la crise de la dette. De ce fait, il a dû être prolongé d'une année de « réajustement ». Le plan septennal 1978-1984 a pris sa suite. A en croire les estimations fournies le 2 juin 1983 sur les « capacités actuelles » (sans autre précision) de la RPDC par le « Bulletin d'Information Commerciale Etrangère » (*BIKI*) soviétique, ses objectifs seront difficiles à atteindre à l'échéance fixée. Les informations les plus récentes en provenance de Corée du Nord font cependant état de la volonté politique de tenir cette échéance.

TABLEAU 3

Les plans de développement à long terme pour les années 1960, 1970 et 1980

	Objectifs du plan septennal 1961-1967 prolongé jusqu'en 1970	1970	Objectifs du plan sexennal 1971-1976	Résultats au milieu des années 1970	Objectifs du plan septennal 1978-1984	1982 (*)	Objectifs pour la fin des années 1980
Energie électrique (1 000 000 kw/h)	17	16,5	28-30	28 (75)	56-60	33	100
Charbon (1 000 000 tonnes)	25	27,5	50-53	55,0(76)	70-80	52,1	120
Minerais de fer (1 000 000 tonnes)	7,2				16		
Fonte (1 000 000 tonnes)	2,3		3,5-3,8				
Acier (1 000 000 tonnes)	2,3	2,2	3,8-4,0	4 (76)	7,4-8,0	5,3	15
Laminés ferreux (1 000 000 tonnes)	1,7		2,8-3,0				
Métaux non ferreux (1 000 000 tonnes)					1		1,5
Tracteurs (1 000 unités)	17,1	17,1	21,0	21,2 (76)	45,0		
Machines-outils (1 000 unités)	7,5	12,5	27,0	30,0 (76)	50,0	30-40	
Acide sulfurique (1 000 tonnes)	650						
Engrais (1 000 000 tonnes)	1,7	1,5	2,8-3,0	3,0 (76)	5	3-4	7
Soude caustique (1 000 tonnes)	100						
Ciment (1 000 000 tonnes)	4,3	4,0	7,5-8,0	8 (76)	12-13	13,1	20
Verre à vitre (1 000 000 m ²)	10						
Papier (1 000 tonnes)	250						
Textiles (1 000 km)	500	400	500-600	600 (76)	800		1 500
Chaussures (1 000 000 paires)					100		
Produits de la mer (1 000 000 tonnes)	1,2		1,6-1,8		3,5	2	5
Sucre (1 000 tonnes)					300		
Céréales (1 000 000 tonnes)	6,6	5,0	7-7,5	6,5 (77)	10	9,5	15
Vlande (1 000 tonnes)			550				

(*) Estimations soviétiques des « capacités actuelles ».

En outre, le 6^e congrès du Parti du Travail Coréen avait adopté, en octobre 1980, un programme à très long terme jusqu'aux « dernières années 1980 », se superposant donc en partie au 2^e plan septennal. Selon les spécialistes soviétiques Glebova et Mikheev, le 6^e congrès devait ainsi à la fois confirmer les objectifs 1984 (le 2^e plan septennal n'ayant originellement pas été approuvé par le parti) et prolonger la tendance. Ils estiment enfin que le dernier et encore nouveau plan établi par le parti en 1983 et jusqu'en 1988 — le « plan de transformation de la nature » évoqué par Kim-Il-Song dès 1976 — aura pour effet « d'apporter des correctifs aux précédents plans de développement de l'économie de la RPDC au cours des années 1980 ». Bien que ses objectifs concernent principalement la création de polders, ce nouveau plan a en effet d'évidentes implications en matière d'énergie, de transports et d'investissements, susceptibles donc de modifier les précédentes options.

Bilan des politiques de développement

Dans l'ensemble, l'option principale de ces vingt dernières années semble avoir consisté à étendre le plus possible l'appareil de production créé vers 1960, en introduisant dans sa structure les ajustements juste nécessaires pour tenir compte de certains progrès techniques et de changements de priorités dans la politique économique générale.

Ce mode de développement extensif a suscité diverses critiques. On peut les classer en quatre catégories, par ordre de pertinence croissante au regard du sujet traité :

a) Les économistes d'inspiration tiers-mondiste ne nient pas l'ampleur des réalisations économiques du Nord, mais lui contestent la qualité de « modèle de développement » à cause du système de valeurs socio-politiques propres à la RPDC : vénération du grand leader, souci de hiérarchisation allant jusqu'à distinguer dans la langue les camarades traités avec respect (*Tongji*) des camarades traités avec familiarité (*Tongmu*), puritanisme des mœurs, militarisation de la société, transformation du pays en « forteresse idéologique », isolement psychologique international.

b) Les analystes américains et sud-coréens veulent surtout démontrer l'infériorité du Nord par rapport au Sud en affirmant que ce dernier a su donner une véritable formation à ses cadres, au lieu de l'endoctrinement pratiqué au Nord ; qu'il s'est largement ouvert aux importations d'équipements occidentaux modernes, alors que le Nord pratiquait une politique d'investissement à la fois massive et inefficace ; qu'il a su s'exposer largement aux bienfaites rigueurs des courants d'échanges internationaux ; qu'enfin, il n'a pas imposé à son économie un fardeau militaire aussi écrasant. Dans un récent écrit, le ministre sud-coréen de l'énergie et des ressources — Sang-Chul Suh — est revenu sur toute cette question en estimant que la stratégie « introvertie » du Nord, pratiquée sur un marché de faible dimension, ne lui laissait aucune chance de réaliser des capacités industrielles correspondant à l'optimum économique et de tirer parti des avantages de la spécialisation.

c) Les experts de l'ONU soulignent pour leur part le besoin de modernisation de l'économie nord-coréenne à tous les niveaux : technologies, planification, gestion, incitation au travail, formation. Ils mettent également l'accent sur certains problèmes structurels, tels que la rareté des matières premières requises par un stade plus avancé d'industrialisation, l'insuffisance des capacités de transport et la permanence du déséquilibre villes-campagnes.

d) Enfin, les observateurs soviétiques confirment dans l'ensemble cette dernière évaluation. Ils y ajoutent cependant une expertise probablement sans égale de l'économie nord-coréenne.

Ils la voient d'abord comme un appareil de production certes diversifié, mais encore dominé par des productions traditionnelles, fortes consommatrices de matières premières et d'énergie ; les industries neuves (électronique, chimie organique) sont à l'état naissant. Le déséquilibre le plus marquant de cet appareil de production leur paraît désormais résider dans la faiblesse relative de la base primaire de l'industrie par rapport à la capacité acquise par les industries de transformation : comme si, en somme, la malformation « coloniale » de l'industrie nord-coréenne avait fini par être sur-correcte².

Autre disproportion — celle privilégiant l'offre de biens de production, de ressort administratif central, au détriment des industries de consommation (locales) et de l'agriculture, en fait non-prioritaire jusqu'aux années 1970. La déconcentration territoriale des capacités de production, pratiquée pour des raisons de sécurité, nuit à une intégration efficace de l'économie. Ce trait est accentué par l'insuffisance des transports, malgré les réels efforts accomplis en ce domaine, comme l'électrification à 87,5 % du réseau ferroviaire.

Les objectifs retenus au 6^e congrès du PTC pour la fin des années 1980 paraissent fort ambitieux aux observateurs soviétiques, notamment à cause :

— du manque global de main-d'œuvre, malgré l'emploi de 90 % de la main-d'œuvre potentielle « c'est-à-dire tous, à l'exception des militaires et des étudiants » ;

— plus particulièrement, du manque de main-d'œuvre qualifiée, bien que la RPDC ait réussi à former 1 million de cadres moyens et supérieurs ;

— du manque d'investissements, à relier à la ponction militaire sur la capacité d'équipement totale.

La planification, enfin, est de type très classique (« détaillée et unifiée »), malgré l'accent récemment porté sur la gestion commerciale des entreprises et sur des éléments de décentralisation (création, en 1981, de comités provinciaux de direction de l'économie). D'inspiration également très « orthodoxe » apparaît le mouvement de transformation des coopératives agricoles en grandes exploitations étatisées.

2. On peut interpréter dans le même sens les déclarations officielles nord-coréennes suivant lesquelles le pays serait auto-suffisant à 98 % pour les productions mécaniques, mais à 75 % seulement pour les matières premières.

Un tour d'horizon plus large encore des opinions exprimées sur la situation actuelle de l'économie nord-coréenne fait finalement ressortir :

- la robustesse de ses principales réalisations, obtenues au terme d'une croissance incontestablement très vigoureuse ;
- l'obtention d'un niveau de vie décent pour la population, incluant l'allongement de l'espérance de vie à 73 ans contre 38 au début des années 1940, ainsi que la propreté du cadre de vie ; cela n'exclut pas des particularités telles que le contraste entre d'une part les conditions spartiates de l'existence individuelle et d'autre part le luxe des équipements collectifs ou l'aisance (discrète dans ses origines comme dans ses manifestations) des dirigeants ;
- enfin et toujours, le besoin d'ouverture et de modernisation.

Aspects particuliers du potentiel économique nord-coréen

Destinés à préciser les indications précédentes, mais surtout à préparer l'analyse des conditions de l'équilibre extérieur, les points traités ci-dessous concernent l'agriculture, la pêche, l'énergie, les mines et les industries mécaniques.

L'agriculture

L'agriculture ne bénéficiait pas, dans la moitié septentrionale de la Corée, de conditions a priori favorables. Le relief, montagneux, le sol boisé, ne laissent qu'une faible étendue de terres cultivables (17 % environ des 121 193 km² de surface totale). En outre, les cultures praticables sont à forte intensité de main-d'œuvre et l'agriculture absorbe d'ailleurs encore 48 % de la population active.

Pour pallier ces handicaps, les autorités nord-coréennes ont beaucoup investi, depuis les années 1970, dans l'intensification des cultures. Pour 1979, la statistique officielle fait état de 7 tracteurs par *chongo* (= 0,99 ha) dans les régions de plaine et 5 dans les régions plus accidentées. L'usage des engrais est de même largement répandu (plus d'une tonne et demie par *chongo* en 1978) et les travaux d'irrigation se sont largement développés. Les rendements officiellement annoncés — 7,2 tonnes/*chongo* pour le riz et 6,3 pour le maïs — paraissent élevés. De même, les croissances des productions agricoles retenues par la FAO sont très satisfaisantes, avec notamment une progression de la récolte de riz de 3,7 millions de tonnes en 1975 à 4,9 millions en 1981. La récolte céréalière totale serait de 9,5 millions de tonnes en 1982³.

3. Les objectifs officiels pour 1984 font également état de 1,5 million de tonnes de fruits et de 800 à 900 000 tonnes de viande de volaille.

Les prix de détail des produits agricoles sont largement subventionnés (62 *jon* à l'achat par kilo de riz et 8 *jon* à la vente), ce qui explique sans doute en partie le maintien d'un système de rationnement. Il est également à noter que les paysans des *kun*, les coopératives nord-coréennes, disposent d'un lopin individuel mais n'ont pas le droit d'en vendre les produits en ville.

Selon la majorité des observateurs, la RPDC a virtuellement atteint l'autosuffisance alimentaire. Les échanges avec l'URSS montrent pour 1982 une importation de blé (53,1 millions de \$) pratiquement équivalente à une exportation correspondante de riz (57,1 millions de \$) ; par contre, le commerce avec l'OCDE s'est trouvé fortement déséquilibré, en 1981, par l'importation de 72,8 millions de dollars de céréales, provenant essentiellement de France. Le maintien de l'équilibre alimentaire ne peut se réaliser sans nouveaux investissements. La population nord-coréenne qui a crû de 2,6 % l'an au cours de la dernière décennie, augmentera probablement encore d'un demi-million d'habitants par an au cours de la présente décennie et pourrait aisément atteindre 24 millions de bouches à nourrir en 1990. Le « plan de transformation de la nature » précédemment évoqué consiste principalement à gagner, d'ici 1988, 3 000 km² de nouvelles terres cultivables par la construction d'un barrage de 8 km sur la rivière Taedong, à Nampo, au sud-ouest de Pyongyang. Cet investissement permettrait une extension de 15 % des terres cultivables. En outre, le même plan prévoit de convertir 2 000 km² supplémentaires de terres existantes à la production céréalière.

La pêche

La mesure de la production nord-coréenne de « produits de la mer » fait partie des nombreux casse-tête statistiques posés par l'évaluation de l'économie de la RPDC. Le résultat officiel de 2 millions de tonnes pour 1982 ne cadre pas tout à fait avec le total d'1,4 million de tonnes retenu par l'ONU pour 1980 (et incluant 70 000 tonnes de poissons d'eau douce). Une indication de source soviétique permettrait d'expliquer cette divergence d'une part, par une sous-estimation de cette dernière production (les Nord-Coréens développant activement l'élevage en bassins de la truite et de la carpe) ; d'autre part, par la comptabilisation dans le total officiel de la récolte d'algues marines (on notera à ce propos que l'objectif officiel de 5 millions de tonnes de « produits de la mer » pour la fin des années 1980 se décompose en 3,5 millions de tonnes de poissons et 1,5 million de « produits aquicoles ») ; enfin, par une forte augmentation des prises en mer — de 330 000 tonnes — au cours du seul hiver 1982. Ce dernier chiffre n'est pas incompatible d'ailleurs avec la progression des prises retenue par l'ONU pour la décennie 1970.

L'importance de cette question tient à la place croissante prise par les produits de la mer dans les exportations coréennes en devises : 26 millions de dollars par an en 1980 et 1981 en direction de l'OCDE, 36 millions à destination du seul Japon en 1982. La réalisation de l'objectif de 5 millions de tonnes vers 1990 pourrait représenter pour la RPDC un sérieux atout commercial extérieur.

L'énergie

Les grandes ressources énergétiques de la Corée du Nord sont l'hydro-électricité, avec des réserves de 10 millions de kw et surtout le charbon. Ses réserves atteignent au minimum 8 milliards de tonnes, dont 2/3 d'antracite localisé principalement dans le bassin de Puyengnam (province du Sud-Pyonggang) sur la côte ouest et 1/3 de lignite, surtout dans le Nord-Hamgyong sur la côte est.

Les prospections de pétrole et de gaz naturel, plusieurs fois renouvelées, n'ont pas donné de résultats. La consommation d'énergie reposerait ainsi pour 77 % sur le charbon, 18 % sur l'hydro-électricité et 5 % sur le pétrole importé. L'autosuffisance énergétique ne se situe cependant qu'à 92 %, en raison d'importations complémentaires de houille, de coke, et de différents types de produits pétroliers. Pour ces derniers, la RPDC transforme elle-même une partie du pétrole importé d'URSS (l'équivalent de 140 millions de dollars en 1982) à l'usine chimique Sungni (à Unggi) construite durant le plan sexennal 1971-1976 avec l'aide russe ; et une partie du pétrole importé de Chine à l'usine chimique Ponghwa (à Paengmari) achevée en 1978 avec l'aide chinoise.

La consommation énergétique relativement très forte de la RPDC (au moins 2 700 kg d'équivalent-charbon par habitant, soit plus du double du niveau sud-coréen) s'explique en partie par la structure industrielle du pays et une utilisation encore peu efficiente des ressources. L'emploi de technologies plus économes devrait permettre d'améliorer un bilan énergétique qui reste au demeurant assez satisfaisant⁴.

Les mines

La Corée du Nord présente d'excellentes conditions géologiques pour la production du minerai de fer (mine de magnétite de Musan), de plomb et de zinc (combinat minier de Komdok). On trouve également du cuivre, de l'or et de l'argent. Les productions de cobalt, de chrome, de molybdène, de tungstène, de manganèse et de nickel sont de moindre importance. La RPDC est partiellement ou totalement dépendante de l'extérieur pour l'aluminium et l'étain. En ce qui concerne les minerais non-métalliques, elle dispose notamment de réserves d'importance mondiale en magnésite (mine de Yongyang), de graphite, ainsi que des matières premières nécessaires à la production de ciment et d'engrais.

Des indications très détaillées sur le secteur minier sont rassemblées par Edmond Chin pour le Bureau des Mines américain et ont été publiées dans le *Mineral Yearbook* (vol. III. *Area Reports International*) dans les éditions pour 1980 et 1981 (édition du centenaire).

4. Il est à noter cependant que la contribution de l'hydroélectricité à ce bilan le rend dépendant des périodes de sécheresse, remarque valant également pour un autre secteur où les équilibres sont encore fragiles — l'agriculture.

Quelques-unes seulement de ces indications, et ne portant que sur les minerais les plus importants, ont été rassemblées dans le tableau 4. Les exportations de zinc, de plomb et, dans une certaine mesure, d'argent, représentent une variable décisive dans l'équilibre extérieur en devises de la Corée du Nord ; cela explique l'accent mis sur l'augmentation de leur production dans les plans à long terme. La production d'or, dont on pense qu'elle a pu atteindre 31 tonnes vers 1939, ne semble plus suffisante pour jouer un rôle autre que d'appoint dans l'équilibre de la balance des paiements (autour de 30 millions de dollars par an).

Les constructions mécaniques

La doctrine économique officielle accorde une énorme importance à cette industrie en la désignant comme « épine dorsale de l'industrie lourde, elle-même pilier de l'indépendance économique nationale ».

En vertu de la stratégie de développement précédemment évoquée, la RPDC a réussi à faire en sorte que les industries mécaniques représentent, en 1977, 33,7 % du total des productions industrielles, contre 5,1 % en 1946.

Le *BIKI* soviétique, qui rapporte cette information également donnée par les sources nord-coréennes, souligne de même la capacité nord-coréenne de produire des machines-outils, des presses, des camions, des bulldozers, des générateurs, des transformateurs, des compresseurs et des navires, remarquables par leurs tonnages et leurs capacités. Pourtant, il attire aussi l'attention sur les caractéristiques technologiquement peu évoluées de ces équipements, problème auquel a d'ailleurs été consacré le *plenium* d'août 1982 du Parti du Travail Coréen. Il ne suffira donc pas, comme se le promettent les Nord-Coréens, de produire 5 millions de tonnes de produits mécaniques en 1984.

C'est effectivement l'un des principaux paradoxes des industries mécaniques nord-coréennes que de pouvoir à la fois justifier l'autosuffisance à 98 % en machines proclamée par les autorités, mais d'être aussi, du fait d'insuffisances qualitatives, à l'origine d'importations d'équipements grevant lourdement l'équilibre extérieur. La plupart des atouts à l'exportation de l'économie nord-coréenne, notamment miniers, ne semblent pas pouvoir être pleinement mis en valeur sans injections complémentaires d'équipements modernes.

Dans quelle mesure l'exportation des produits militaires des industries mécaniques nord-coréennes peut-elle compenser le déficit commercial en équipements civils modernes ? La question reste très controversée. Les experts américains considéraient, fin 1982, que la RPDC avait fourni 40 % des 2 milliards de dollars d'armes acquises par l'Irak pour combattre l'Iran. Mais ils indiquaient aussi qu'une bonne partie de ces armes — les plus évoluées — provenaient d'URSS et de Chine. Il serait donc tout-à-fait hors de proportion d'estimer à 800 millions de dollars les

ventes directes d'armes nord-coréennes à l'Iran⁵. En outre, la forte baisse des exportations nord-coréennes vers l'Arabie Saoudite enregistrée en 1982 pourrait constituer un passif indirect du bilan de l'opération vers l'Iran.

TABLEAU 4

Informations sur le secteur minier

Minéral	Production 81	Mines principales	Centres métallurgiques principaux	Principaux acheteurs étrangers
Fer (magnétite)	3,2 millions de tonnes de contenu-métal	Musan (ville de Chongjin)	Complexe de Kim Chaek (ville de Chongjin) Complexe de Hwanghae (ville de Songnim)	Indonésie, Japon, Arabie Saoudite, URSS, Grèce, Thaïlande, Hong-Kong
Plomb-zinc	100 000 tonnes de contenu-métal de Pb ; 140 000 tonnes de contenu-métal de Zn	Komdok (Comté de Tanchon, province de Sud-Hamgyong) Sankok (Comté de Kowon, même prov.)	Fonderies de Nampo et de Munpyong	Plomb : Japon, RFA, France. Zinc : Japon, Hong-Kong, France, Yougoslavie
Cuivre	15 000 tonnes de contenu-métal	Huchang (province de Chagang) Kapsan (province de Yanggang) Tanchon (province du Sud Hamgyong)	Fonderie de Haeju Fonderie Mumpyeong (ville de Muchon) Fonderie de Tanchon	Japon, Arabie Saoudite
Magnésite	1,9 millions de tonnes	Mine Yongyang (Comté de Tanchon, province du Sud-Hamgyong)	(Traitement) Usine de magnésie de Tanchon Usine de matériaux réfractaires Songjin à Kim Chaek Usine de matériaux réfractaires Kangdok à Chongjin	URSS (env. 500 000 tonnes) Pologne (env. 140 000 tonnes) Japon (env. 110 000 tonnes)

5. Un montant de l'ordre de 60 millions de dollars par an serait plus vraisemblable.

Les problèmes de l'équilibre extérieur

Doctrines, institutions et relations économiques extérieures

La doctrine officielle de la RPDC — le jucheïsme — fournit depuis 1955 leur cadre conceptuel aux échanges économiques extérieurs. Cette doctrine part du constat que l'homme est un être supérieur. De ce fait, il a en lui le *Chajusong*, la maîtrise de son destin, ainsi que la créativité et la conscience. Mais il ne peut réaliser ce potentiel individuellement, et les masses elles-mêmes ne sont pas conscientes de leur capacité créatrice, tant qu'un leader ne le leur révèle pas. L'« idée de *Juche* » consiste en cette révélation. Elle permet aux peuples de réaliser la maîtrise de leur sort dans la révolution; puis dans la résistance à l'impérialisme américain et au « dominationisme » soviétique. Elle s'exprime dans l'originalité idéologique, l'indépendance politique et l'autonomie militaire de l'Etat. L'économie — base matérielle de toute la vie sociale — permet d'atteindre ces buts en étant elle-même un terrain d'expression du *Juche*. Aussi doit-elle fonctionner par le peuple et pour lui, « tenir sur ses propres jambes », tendre à l'autosuffisance par la diversification et l'intégration.

Instrument de libération vis-à-vis des contraintes naturelles et de la domination étrangère, l'indépendance économique ne doit cependant pas être confondue avec l'autarcie. « Construire une économie nationale qui puisse compter sur elle-même, lit-on dans les œuvres de Kim-Il-Sōng, ne signifie pas construire une économie dans l'isolement ». En bref, les échanges extérieurs doivent être subordonnés au développement intérieur et non l'inverse. Il reste évidemment que cette conception n'accorde pas aux échanges extérieurs un rôle très dynamique. Les importations reflètent les priorités de la politique industrielle ; les exportations sont là pour les équilibrer passivement.

La RPDC ne s'est dotée qu'assez tardivement d'institutions propres à gérer ses échanges extérieurs. Jusqu'au 9 octobre 1952, le commerce extérieur a été traité par un département spécialisé du ministère du Commerce. Instauré à cette date, le ministère du Commerce extérieur a été réabsorbé le 11 septembre 1956, pour renaître à nouveau le 29 septembre 1958. Mainténu depuis, il contrôle une cinquantaine de sociétés de commerce extérieur. Existente également un ministère des Affaires économiques extérieures (dont les attributions couvrent l'ouverture de marchés, la coopération scientifique et technique, ainsi que certaines opérations de crédit), et un Comité pour le développement du commerce international, pour les échanges avec les pays ne reconnaissant pas diplomatiquement la RPDC. Une banque du Commerce extérieur a été créée en juin 1959. Tel qu'il est désormais constitué, cet appareil institutionnel représente un dispositif assez classique de monopole des échanges extérieurs, généralement efficace face aux situations de crise.

Le réseau de relations économiques extérieures de la RPDC est très marqué par sa situation politique internationale et, de ce fait, encore peu étoffé.

Le pays n'est membre d'aucune grande organisation économique ou financière à dominante occidentale. Les Etats-Unis ont cessé depuis décembre 1950 toute relation économique avec la Corée du Nord ; elle figure comme un « pays du groupe Z » dans la législation américaine d'embargo, ce qui limite les échanges possibles à des cas exceptionnels.

Membre-observateur auprès du Conseil d'aide économique mutuelle, la RPDC n'a en fait que très peu participé à ses travaux.

Elle a par ailleurs réussi à nouer, surtout après 1972, des relations diplomatiques avec une centaine d'Etats, du Tiers Monde notamment. Elle est active au sein du mouvement des non-alignés et a adhéré, le 17 juillet 1973, à la CNUCED.

En dehors des récentes initiatives diplomatiques prises par la Chine pour aplanir le contentieux avec le Sud et les USA, ce sont les liens renoués avec l'ONU qui semblent pour l'instant constituer la meilleure chance de la RPDC d'étendre utilement ses relations économiques internationales. Le PNUD travaille à un projet de schéma de développement pour le pays, d'un montant de 16,6 millions de dollars, portant sur la modernisation des industries mécaniques, la recherche technologique, les chemins de fer et l'aviation civile.

L'ouverture vers l'Ouest et la « crise de la dette »

La RPDC, qui est restée longtemps repliée sur un système d'échanges bilatéraux avec l'URSS et la Chine, s'est nettement ouverte aux influences économiques occidentales au cours des années 1970.

A titre d'illustration, le ratio Echanges avec le Japon/Echanges avec l'URSS, s'est élevé de 15 % en 1970 à 52 % en 1975 et 66 % en 1980. Le ralentissement de la progression japonaise (occidentale en général) après 1975 s'explique par ce qu'il est convenu d'appeler la « crise de la dette ».

Son déroulement peut être brièvement rappelé de la manière suivante. Les autorités nord-coréennes espéraient réactiver, dans le cadre du plan sexennal 1971-1976, une croissance économique qui s'était heurtée à nombre de difficultés au cours de la décennie précédente. Suivant une attitude qu'on a également observée alors chez de nombreux autres pays communistes, la RPDC a acquis d'importantes quantités d'équipement industriels à l'Ouest. Les importations en devises de la RPDC sont passées de 55 millions de dollars en 1970 à 725 millions en 1974. L'espoir de rembourser les crédits reçus à l'aide d'un surplus ultérieur d'exportations s'est heurté à l'effondrement des prix des matières premières, coïncidant avec la récession économique mondiale. De 1974 à 1975 déjà, le prix du plomb est tombé de 30 %, celui du zinc — d'environ 40 %. Une période de sécheresse entraînant des pénuries alimentaires et énergétiques, de même que l'inexpérience des techniciens nord-coréens face à des technologies importées qui ne leur étaient pas familières, ont créé des difficul-

tés supplémentaires. Certes, la RPDC a par la suite réussi à limiter considérablement son déficit courant en devises en mettant en action les mécanismes habituels du monopole du commerce extérieur : réduction drastique des importations et mobilisation du potentiel d'exportation. Parvenant ainsi à retrouver l'équilibre en 1980, elle n'a pas pu pour autant résorber sa dette.

Selon la *Far Eastern Economic Review* du 26 juin 1981, celle-ci se composerait de la façon suivante :

En millions de dollars

Sociétés japonaises (crédits-export garantis)	356
Consortium de banques françaises, anglaises et allemandes (obligations)	154
Consortium de banques françaises, anglaises et allemandes (crédits-export)	365
Banques suisses (crédits-export)	47
Sociétés suédoises (crédits-export)	115
Sociétés autrichiennes (crédits-export)	89
Société française (crédits-export)	27
Société finlandaise (crédits-export)	27
Autres	184
	<u>1 364</u>

L'évolution récente des échanges commerciaux

Toutes les informations disponibles sur la distribution géographique des échanges commerciaux de la RPDC ont été rassemblées dans le tableau 5. En total cumulé des exportations et des importations, la structure par grandes zones du commerce extérieur nord-coréen s'établit, pour 1982, de la façon suivante :

Pays occidentaux développés	28,3
Pays pétroliers	2,1
Pays en voie de développement	9,6
Chine Populaire	22,2
CAEM	37,8
TOTAL mondial recensé	<u>100,0</u>

TABLEAU 5

Les échanges commerciaux de la RPDC - 1980-1982

(en millions de dollars)

	1980			1981			1982		
	Export	Import	Solde	Export	Import	Solde	Export	Import	Solde
TOTAL mondial recensé	1 639,3	1 712,5	- 73,2	1 100,9	1 438,3	- 337,4	1 306,8	1 477,6	- 170,8
Pays Industriels occidentaux	419,2	551,6	- 132,4	189,6	491,5	- 301,9	281,8	504,7	- 222,8
Japon	165,1	414,0	- 248,9	127,0	319,2	- 192,2	137,1	344,5	- 217,5
CEE	212,9	64,2	148,7	59,7	128,6	- 68,9	142,8	113,3	29,5
France	17,4	5,3	12,1	4,6	75,8	- 71,2	2,8	49,0	- 46,2
RFA	172,0	36,6	135,4	50,4	33,0	17,4	137,4	36,8	100,6
Italie	13,7	11,4	2,3	3,0	12,1	- 9,1	1,3	16,4	- 15,1
Suisse	44,8	9,9	34,9	0,3	7,7	- 7,4	-	16,9	-
Pays exportateurs de pétrole	222,8	16,3	206,5	134,1	15,2	118,9	46,8	12,4	34,4
Arabie Saoudite	183,3	0,2	183,1	116,4	0,7	115,7	34,3	0,1	34,2
Irak	3,1	14,6	- 11,5	3,4	14,6	- 11,2	3,3	12,4	- 9,1
Pays en voie de développement	137,0	207,3	- 70,3	115,6	164,8	- 49,2	103,3	162,7	- 59,4
Afrique	2,6	4,8	- 2,2	3,5	5,0	- 1,5	4,3	4,3	-
Asie (hors Chine)	111,0	174,8	- 63,8	93,2	140,8	- 47,6	80,5	138,4	- 57,9
Hong-Kong	26,4	66,9	- 40,5	12,8	49,1	- 36,3	13,4	50,6	- 37,2
Inde	53,4	34,6	18,8	53,4	34,6	18,8	45,4	29,4	16,0
Singapour	8,5	36,8	- 28,3	4,7	39,1	- 34,4	9,5	31,3	- 21,8
Europe méditerranéenne	13,0	8,0	5,0	7,1	0,9	6,2	7,2	4,5	2,7
Yougoslavie	4,7	8,0	- 3,3	6,8	0,6	6,2	6,1	4,5	1,6
Moyen-Orient	8,0	12,1	- 4,1	9,5	18,1	- 8,6	7,6	15,4	- 7,8
Amérique latine	2,4	7,6	- 5,2	2,3	-	2,3	3,7	0,1	3,6
République populaire de Chine	303,3	374,2	- 70,9	232,1	300,6	- 68,5	320,9	297,0	23,9
URSS	437,7	443,4	- 5,7	346,7	306,3	- 39,6	499,2	438,6	60,6
Pays est-européens du CAEM	119,3	119,7	- 0,4	82,8	80,4	2,4	54,8	62,2	- 7,4
Roumanie	32,5	48,8	- 16,3	28,0	15,1	12,9	16,1	12,8	3,3
Tchécoslovaquie	21,0	16,0	5,0	20,0	17,0	3,0	18,0	21,0	- 3,0
Bulgarie	22,0	8,0	14,0	11,0	15,0	- 4,0	-	-	-
Pologne	38,1	42,0	- 4,0	20,0	30,0	- 10,0	17,0	25,0	- 8,0
Hongrie	5,8	4,9	0,9	3,8	3,3	0,5	3,7	3,4	0,3

Sources : FMI, ONU, annuaires nationaux de la Chine et des pays du CAEM.

Ce recensement n'est pas pleinement utilisable aux fins d'analyse, car une part importante des flux non réglables en devises n'est pas connue par produits ; de ce fait, on ne peut parfaitement savoir dans quelle mesure une partie des ressources vendables en devises se trouverait divertie vers les zones de règlement en clearing. Néanmoins, les informations détaillées dont on dispose sur les échanges avec l'URSS (33,7 % du total des échanges, soit près de 50 % du total supposé des échanges en clearing) montrent qu'il y a guère d'interférences entre produits troqués et produits vendus en devises ⁶.

En convenant de considérer comme échanges en devises ceux réalisés avec l'Ouest industrialisé et les pays pétroliers, on observe que leur solde, légèrement positif en 1980, s'est dégradé en 1981 et 1982.

On ne trouve pas dans l'information ouverte d'éléments permettant de supposer que ce déficit commercial a augmenté l'endettement de la RPDC. La seule indication disponible, mais dont la portée est limitée, provient des statistiques trimestrielles de la BRI : selon ces dernières, les créances nettes des banques sur la Corée du Nord ont plutôt diminué de décembre 1980 à décembre 1982, passant de 356 à 199 millions de dollars.

Le rétrécissement du surplus commercial apparent de la RPDC sur les pays pétroliers a pour effet de réduire, statistiquement parlant, le champ de l'analyse des échanges en devises aux pays occidentaux développés : pratiquement, aux pays de l'OCDE. Il est clair que la variation du déficit commercial — creusement en 1981, début de redressement en 1982 — provient non pas du mouvement de l'importation, au contraire stabilisée, mais de fortes fluctuations à l'exportation.

L'examen des statistiques par produits publiées par l'OCDE permet de déceler aisément l'origine de ces fluctuations. Pour le total de l'OCDE, la chute des exportations de 1980 à 1981 (179 millions de dollars environ) s'explique au 6/7^e (151 millions de dollars) par la retombée des exportations de métaux non ferreux et, pour le reste, des engrais et minéraux bruts, du fer et de l'acier. La même observation vaut pour les exportations vers la partie européenne de l'OCDE.

Les statistiques, incluant 1982, pour les principaux partenaires occidentaux de la RPDC — Japon et Allemagne — confirment largement ce diagnostic. Les non-ferreux représentent en moyenne 85 % de toutes les importations ouest-allemandes en provenance de Corée du Nord et la variation de ce poste détermine donc entièrement le solde des échanges entre les deux pays. Le cas du Japon est plus complexe, mais n'infirme pas la règle ; il faut néanmoins rappeler à ce propos l'importance croissante des ventes nord-coréennes de poissons, crustacés et mollusques, largement à l'origine du début de redressement des exportations en 1982.

6. Sur 499 millions de dollars d'exportation vers l'URSS en 1982, on trouve en effet des laminés ferreux pour 114 millions, de la poudre de magnésie pour 100 millions, des serviettes de toilette pour 67 millions, du riz (déjà mentionné) pour 57 millions, des machines pour 36 millions, mais ni métaux non ferreux, ni produits de la mer.

Enseignements pour l'avenir

Ces observations sur l'évolution récente des échanges commerciaux viennent compléter les analyses antérieures de Linda Droker, réalisées sur la période 1974-1980 pour le *Joint Economic Committee* du Congrès des Etats-Unis. Ces dernières ont consisté à comparer, à l'exportation comme à l'importation, la vitesse de chute des principaux flux commerciaux nord-coréens en devises entre 1974 et 1977 à leur vitesse de remontée jusqu'en 1980 pour mettre en évidence les besoins les moins compressibles et les capacités d'exportation les plus dynamiques.

Pour ne conserver que l'essentiel de ces analyses et de leurs prolongements actuels, on consacrerà quelques commentaires d'une part aux besoins en équipements, d'autre part au problème des non-ferreux.

Les renseignements obtenus par Alain Brillouet sur la structure sur longue période des exportations et importations nord-coréennes (1955-1976) montrent que les machines et matériels de transport constituent régulièrement plus du tiers (42,4 % en 1970) des besoins d'importation nord-coréens.

Le caractère structurel de ce besoin est souligné par les observateurs les plus divers de l'économie nord-coréenne :

— Depuis qu'ils apportent leur concours technique à la RPDC, les Soviétiques estiment avoir contribué à la création de 61 projets, dont 34 entreprises industrielles ; ces réalisations auraient fourni, en 1982, 63 % de l'énergie électrique, 50 % des produits pétroliers, 42 % du minerai de fer, 38 % des laminés ferreux, 33 % de l'acier, 20 % des tissus, 14 % des engrais chimiques et 11 % de la fonte produits en Corée du Nord.

— L'ouverture vers l'Ouest des années 1970 aurait, pour sa part, permis de réaliser 40 projets représentant notamment un accroissement de capacités de production de 2 millions de kilowatts d'énergie électrique, 6,5 millions de tonnes de charbon, 3 millions de tonnes de ciment et 1 million de tonnes d'aciers laminés.

— Au moment de la publication des 10 grands objectifs pour la fin des années 1980, les spécialistes sud-coréens de la RPDC ont estimé que leur réalisation requerrait un investissement de 24 milliards de dollars dont 10,5 seulement pourraient provenir de sources locales : soit un besoin de financement de 13-14 milliards de dollars à trouver pour l'essentiel auprès des partenaires occidentaux de la RPDC, jugés seuls capables techniquement de remplir ces tâches.

Même si ces évaluations sont outrées — volontairement d'ailleurs — il n'en reste pas moins que la RPDC continuera d'avoir besoin d'équipements importés et des demi-produits généralement requis par le fonctionnement de ces équipements ⁷. Et

7. Il en va de même de nombreux produits chimiques, pour lesquels le dénuement nord-coréen en hydrocarbures a exclu l'application de la stratégie « juchéiste » de substitution d'importation.

cela d'autant plus, que ces biens sont requis non seulement par la croissance et la modernisation intérieures, mais aussi par l'accroissement de la capacité d'exportation.

A ce dernier niveau, le problème le plus important est naturellement celui des prix internationaux. Ce sont eux en effet, et non les quantités offertes, qui ont déterminé les oscillations de tout l'équilibre commercial extérieur. A la fois pour justifier cette assertion et pour aider à la prévision, on a rassemblé sur un montage graphique les résultats des études qui viennent d'être réalisées sur cette question par la Banque mondiale (graphique 1). Les pronostics qu'elles proposent, notamment pour le cuivre et le zinc, et dans une moindre mesure pour le plomb, sont plutôt encourageants. S'agissant de l'argent, on sait que la tendance du marché est nettement favorable depuis le second semestre 1982. A plus long terme cependant, l'étude qui vient d'être réalisée par la firme londonienne Handy et Harman conclut surtout au caractère « imprévisible » du comportement de l'argent-métal.

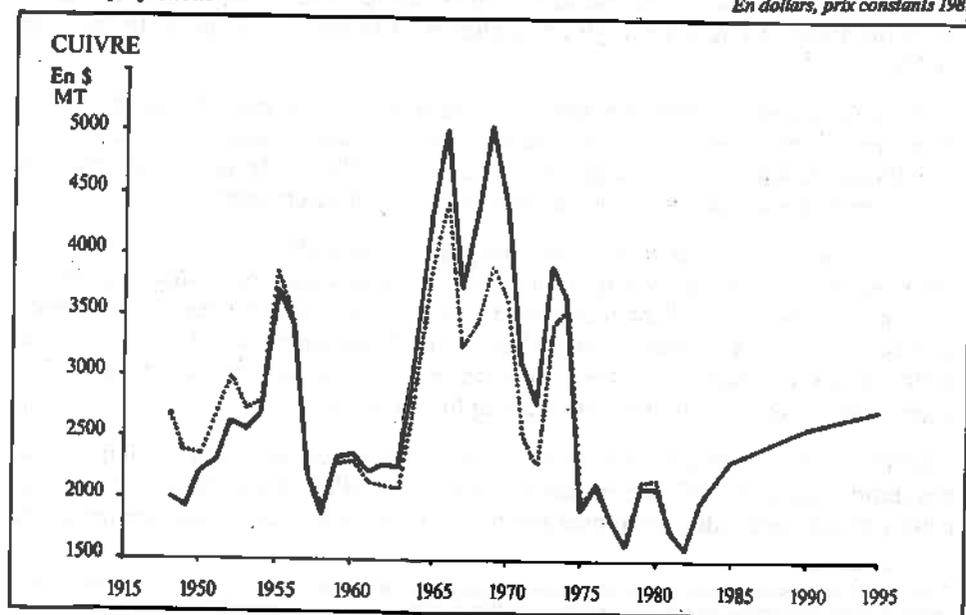
L'idée, régulièrement évoquée depuis plusieurs années, d'associer en *joint-ventures* les industries minières nord-coréennes et les fournisseurs occidentaux d'équipements destinés à moderniser ces industries peut sembler particulièrement pertinente et actuellement opportune.

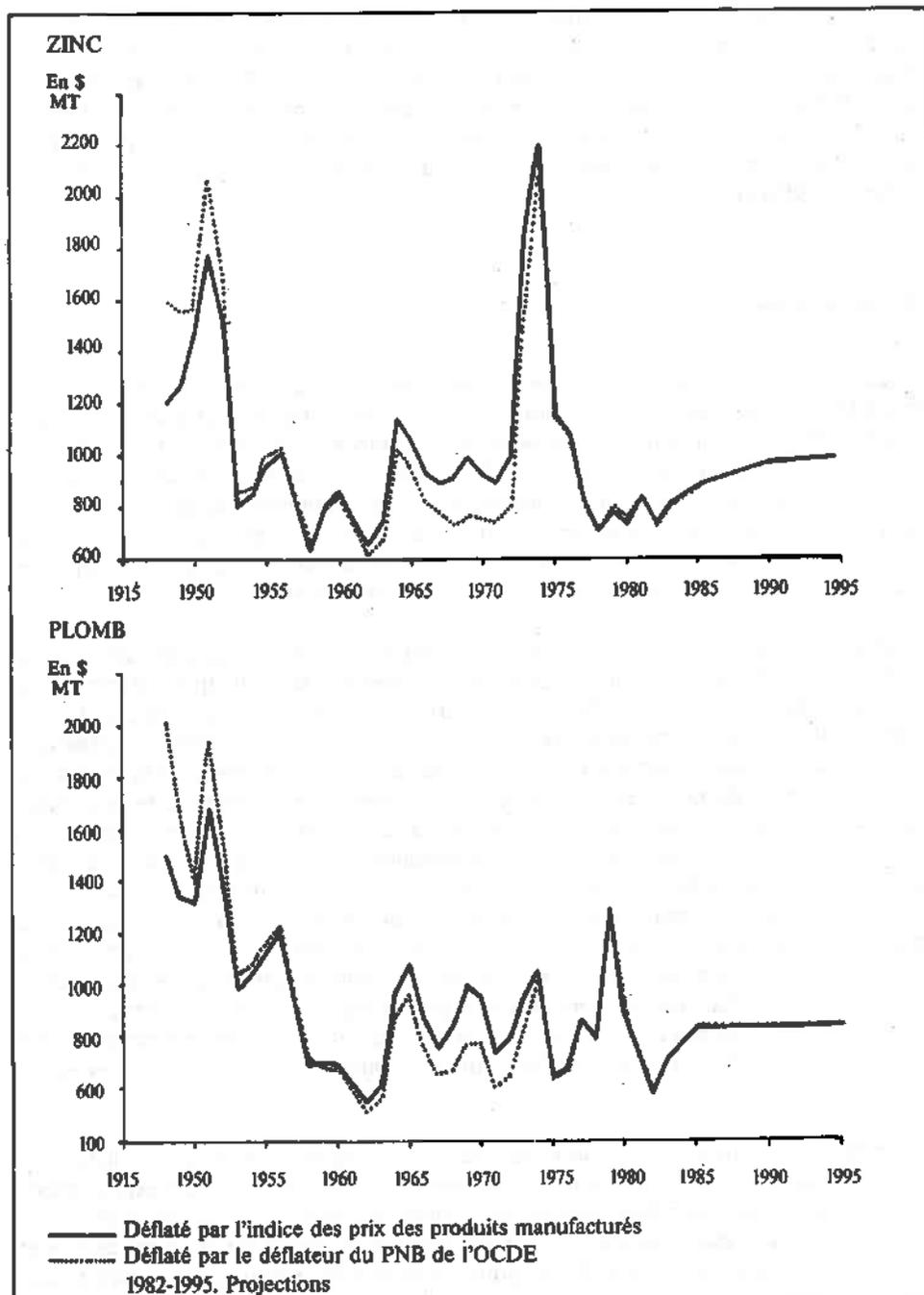
GRAPHIQUE 1

Evolution des prix mondiaux du cuivre, du zinc et du plomb, de 1945 à 1995

1982-95 : projections

En dollars, prix constants 1981





Source : Price prospects for major primary commodities, vol. IV : metals and minerals, Banque mondiale, juillet 1982.

Plus généralement, l'hypothèse, formulée par Linda Droker, d'un quasi-équilibre du commerce nord-coréen en devises pour 1985 demeure valable comme branche basse de la « fourchette » des prévisions possibles. Pour peu que les cours des métaux non-ferreux suivent les tendances projetées par la Banque mondiale, et que la RPDC sache pratiquer une politique sélective d'importation d'équipements, tournée vers ses atouts à l'exportation, elle devrait pouvoir dégager un solde commercial créditeur.

Conclusions

Au cours de la trentaine d'années qui nous sépare de la fin de la guerre de Corée, la RPDC a obtenu des résultats économiques appréciables. Elle dispose d'un appareil de production encore rudimentaire, mais robuste. Son PNB est très difficile à évaluer, mais ne saurait en aucun cas être inférieur à 20 milliards de dollars. Ces résultats sont évidemment moins brillants que ceux obtenus par la Corée du Sud mais incomparablement supérieurs à ceux de la Chine ; tout en faisant peser sur son pays « une solidarité d'acier sous le Grand Leader, le Parti et l'Etat », Kim-Il-Sōng a en outre su ne pas imiter les persécutions sanglantes de Mao.

Même si l'on s'en tient à l'appareil statistique exécrationnel fourni par les sources officielles nord-coréennes, il est facile de constater que les principales productions du pays obéissent à la loi des rendements décroissants. Le professeur Joseph Chung, de l'Institut de technologie de l'Illinois, — sans doute le meilleur spécialiste mondial de l'économie nord-coréenne — attribue cette décélération de la croissance au resserrement de multiples goulots d'étranglement : l'insuffisance de la population active (phénomène plutôt rare en Asie), des transports, la consommation excessive d'énergie, l'obsolescence des équipements miniers, le manque de devises, la diminution de l'aide soviétique et chinoise, un fardeau militaire variable suivant l'interprétation nord-coréenne de la situation mondiale mais toujours excessif, la baisse tendancielle des ressources budgétaires affectables à l'investissement et la hausse du coefficient de capital. Le professeur Chung incrimine également la désadaptation de la planification coréenne aux problèmes qu'elle doit désormais résoudre, avec son penchant pour la sous-estimation des difficultés, la surestimation des résultats et les méthodes mieux faites pour créer certains déséquilibres que pour les maîtriser.

Le fait est, en tout cas, que la Corée du Nord se heurte à de sérieuses difficultés économiques concrètes. On retiendra notamment l'obsolescence des équipements du secteur minier, autrefois excédentaire, mais qui semble aujourd'hui avoir été trop sollicité par des industries d'aval aux normes de consommation excessives et qui est insuffisamment armé, donc, pour jouer le rôle crucial qui lui revient dans

l'équilibre commercial extérieur de la RPDC⁸. Bien que particulière, cette question minière est exemplaire ; en effet, elle donne un contenu réaliste à l'affirmation générale suivant laquelle la Corée du Nord manque de technologies évoluées ; de plus, elle illustre à la fois et le besoin de la RPDC en achats à l'Ouest et la difficulté de les financer.

Le diagnostic qu'on peut être amené à porter sur les perspectives d'avenir de l'économie nord-coréenne suggère la nécessité d'un réajustement en profondeur. Une ouverture extérieure qui ne serait pas accompagnée d'une adaptation intérieure ne mènerait pas loin. L'ancien premier ministre nord-coréen Yi Chong-Ok l'avait sans doute compris, qui dénonçait les « vieilles idéologies — la passivité, le conservatisme et le mysticisme technologique ». En outre, le changement requis dans le sens de la modernisation devrait être caractérisé par beaucoup de rigueur et de permanence dans l'effort. La mentalité de « lutte-éclair » contre les difficultés de l'industrialisation primitive, si caractéristique des cadres nord-coréens jusqu'ici, ne saurait être conservée. Bien qu'il convienne aussi bien à la quasi-totalité des nations communistes et sans doute à bien d'autres pays de par le monde encore, ce diagnostic prend un relief particulier dans le cas d'espèce, en raison de ses connotations politiques.

Du point de vue politique intérieur, Kim-Il-Sŏng a peut-être songé qu'en instituant une dynastie communiste au profit de son fils Kim Chong-il, il assurerait à son pays à la fois le renouvellement d'inspiration et la stabilité dont il aura besoin. Or l'une comme l'autre de ces espérances, à supposer qu'elles habitent réellement Kim-Le-Père, sont très discutables. La seule chose qu'on puisse affirmer est qu'un changement au sommet est biologiquement inéluctable ; mais il est impossible de dire dans quel sens il ira et combien il durera.

Du point de vue extérieur, on pourrait commencer par rappeler que la dette nord-coréenne en devises est faible. Les toutes-récentes estimations opérées conjointement par la BRI et l'OCDE la situent même à un niveau nettement inférieur à 1 milliard de dollars (peut-être, il est vrai, en raison de la non prise en compte de certaines créances de banques arabes et extrême-orientales). En outre, la RPDC a entrepris de faire oublier l'attitude cavalière qui lui avait été reprochée, en négociant avec succès, au printemps 1984, le rééchelonnement de sa dette auprès de la quasi-totalité de ses créanciers européens. Mais le problème dont souffre la Corée du Nord est bien davantage celui de son *crédit* international, notion où les questions politiques et économiques se trouvent intimement mêlées. Si, malgré le rééchelonnement, il lui sera difficile d'obtenir des crédits nouveaux, c'est à la fois en raison de son passé historique ancien ou récent, de son hermétisme, de l'attitude négative des Etats-Unis à son égard et, corollairement, des préjugés nettement plus favorables dont bénéficie sa rivale du Sud. Celle-ci a beau jeu de décourager les candidats

8. A ce propos, le JETRO japonais a fait récemment état de mauvais résultats à l'exportation pour 1983, année où les prix étaient pourtant bons. Cette information reste cependant à confirmer lorsqu'il sera possible de dresser un bilan complet du commerce extérieur de la RPDC pour 1983.

éventuels à l'octroi de nouveaux financements au Nord en leur rappelant qu'elle représente un marché autrement prometteur, et qu'ils risqueraient de perdre en s'aventurant au-delà du 38^e parallèle.

Tout cela souligne à quel point la transition de la RPDC vers un stade supérieur de son évolution est au moins aussi difficile que nécessaire. Mais est-il à la fois juste et judicieux de lui laisser entièrement la charge de sa réhabilitation ? Les signaux plus ou moins encourageants qu'elle va recevoir de l'Ouest ne détermineront-ils pas, aussi, son destin ? Plutôt que de repousser la RPDC vers le COMECON (un risque que la récente visite de Kim-Il-Song en URSS et en Europe de l'Est rend crédible) ou de la boucler dans ses frontières comme un Etat paranoïaque à tendances terroristes ne vaudrait-il pas mieux favoriser, avec toute la prudence nécessaire, sa décompression intérieure et sa réacclimatation au monde moderne ?

Bibliographie

I - OUVRAGES

- Ellen Brun, Jacques Hersh, *Socialist Korea, A case Study in the Strategy of Economic Development*, Monthly Review Press, New York and London, 1976, 422 p.
- Joséph Sang-Hoon Chung, *The North-Korean Economy, Structure and Development*, Hoover Institution Publications, Stanford, California, 1974, 212 p.
- Panorama de la Corée*, Editions en Langues Etrangères, Pyongyang, 1982.
- Robert Scalapino, Jung-Yop Kim (eds), *North Korea Today : Strategic and Domestic Issues*, University of California Press, Los Angeles, 1983.
- Tai Sung An, *North Korea in Transition, from dictatorship to Dynasty*, Greenwood Press, 1983.

II - ARTICLES ET DOCUMENTS

- I. Bogdan, « *Ekonomičeskoe položenie KNDR na sovremennom etape* » (La situation économique de la RPDC à l'étape actuelle) *BIKI* 2. VI. 1983.
- Alain Brillouet, « *Le commerce extérieur comme illustration de l'insertion de la république populaire démocratique de Corée dans le concert mondial* » *Revue d'études comparatives Est-Ouest*, CNRS, vol. 14, 1983, n° 2.
- Edmond Chin, « *The Mineral Industry of North Korea* » *Mineral Yearbook 1980, Area Reports International*, US Department of Interior, Bureau of Mines, Washington 1982 ; mise à jour dans Centennial Edition 1981. Washington 1983.
- Linda Broker, « *North Korea : Performance and Prospects in Trade with the United States and the West* » : in *East-West Trade : the Prospects to 1985*, Joint Economic Committee, 18.VIII.1982.
- « *Economic Development in the Republic of Korea in Comparison with North Korea* » Naewoe Press, Seoul, avril 1977.
- Encyclopaedia Universalis « *Corée* », vol. 4.
- Far Eastern Economic Review*, North Korea, 2/2/1984 (cover story).
- Hiroko Kawai, « *Trade of the Democratic People's Republic of Korea in 1983* ». JETRO, *China Newsletter* n° 50, may-june 1984.
- M.E. Glebova, V.V. Mikheev, « *Nekotorye aspekty razvitija ekonomiki KNDR* » (Quelques aspects du développement de l'économie de la RPDC) *Problemy Dal'nego Vostoka*, 1982, 4, p. 96-105.
- Jon Halliday, « *The North Korean Model : Gaps and Questions* » *World Development*, vol. 9, n° 9/10, 1981, p. 889-905.
- Kyong-Mann Jeon, « *Differences in Estimates of North Korea's GNP* » *The Rand Papers Series*, march 1982.
- Norman Levin, « *Management and Decisionmaking in the North Korean Economy* » A. Rand Note prepared for the Director of Net Assessment, Office of the Secretary of Defense, february 1982.

-
- Mineral Facts and Problems*, 1980 Edition, Bureau of Mines, Washington : *Lead* (J.A. Rathjen), *Silver* (H.J. Drake), *Zinc* (V.A. Cammarota Jr.).
- V. Moiseev, « Vzaimovygodnoe sotrudničestvo (Une coopération mutuellement avantageuse) *Ekonomičeskaja Gazeta* n° 33, 1983.
- Ted Morello, « Pyongyang's little lift » *Far Eastern Economic Review*, 3.II.1983.
- National Foreign Assessment Center (CIA), « Korea : The Economic Race Between the North and the South », janvier 1978.
- Philippe Pons, « La Corée du Nord au-delà du décor » *Le Monde* des 17, 18 et 19 février 1981.
- Quarterly Economic Review of China, North Korea *The Economist Intelligence Unit*, 1983, n° 1, 2, 3, 4 ; Annual Supplement 1983.
- V. Razuvaev, « Živaja raduga » (Un arc-en-ciel vivant) *Pravda* du 26/10/1983.
- Ron Richardson, « Abandon Kim-ism and borrow — or get no credit » *Far Eastern Economic Review*, 15/5/1981.
- Rond Richardson, « Breaking the Shell » *Far Eastern Economic Review*, 26/6/1981.
- UNIDO, « Country industrial development brief : Democratic People's Republic of Korea » 26/2/1982.

bon de commande à envoyer à

LA DOCUMENTATION FRANÇAISE
124, rue Henri Barbusse 93308 AUBERVILLIERS CEDEX

NOM _____ NUMÉRIC CODE CLIENT _____
 PRÉNOM _____ P. _____
 PROFESSION _____
 ADRESSE _____ Important : ne pas envoyer de chèque aux PTT
 Régime à l'exception de la facture.
 LOCALITE _____
 ou complément d'adresse _____
 CODE POSTAL _____ BUREAU DISTRIBUTEUR _____
Toute commande (sauf les abonnements) - Minimum 3
 000 F sans majoration à F.
 (Pour participation aux ventes de comités de lecture ou)

Vos et signature du preneur en charge de la commande

A partir du 1/1/85

ECONOMIE PROSPECTIVE INTERNATIONALE

(4 numéros par an)

	Code article	Prix unitaire	Nombre	Montant
le numéro	8067/5	64 F		
l'abonnement - France	9067/0	235 F		
- Etranger	9376/9	290 F		
- Etranger par avion	9576/1	335 F		

LA LETTRE DU CEPII

(8 numéros par an)

	Code article	Prix unitaire	Nombre	Montant
le numéro	8066/7	25 F		
l'abonnement - France	9066/2	160 F		
- Etranger	9366/1	180 F		
- Etranger par avion	9566/4	200 F		

ECONOMIE PROSPECTIVE INTERNATIONALE

Revue trimestrielle du CEPII

- N° 00 - La concurrence industrielle à l'échelle mondiale, juin 1979.
- N° 0 - Stratégies économiques à l'Est et à l'Ouest, octobre 1979.
- N° 1 - Spécialisation et adaptation face à la crise (Etats-Unis, Japon, Allemagne, France, Royaume-Uni), janvier 1980.
- N° 2 - Etats-Unis, croissance, crise et changement technique dans une économie tertiaire, avril 1980.
- N° 3 - Vers des limites financières à la croissance. Une analyse des déséquilibres de paiements internationaux, juillet 1980.
- N° 4 - Trois cas de relations Nord-Sud : Japon - Asie pacifique ; Brésil - OCDE ; URSS - Afrique septentrionale, octobre 1980.
- N° 5 - Redéploiements géographiques et rapports de force industriels, janvier 1981.
- N° 6 - Aspects de la politique économique soviétique, avril 1981.
- N° 7 - Chine et URSS : les limites de l'ouverture économique à l'Ouest, juillet 1981.
- N° 8 - La désindustrialisation au cœur du modèle allemand, octobre 1981.
- N° 9 - La Reaganomie : fondements doctrinaux et dimension internationale, 1^{er} trimestre 1982.
- N° 10 - Corée, Mexique, deux expériences de développement face à la crise, 2^e trimestre 1982.
- N° 11 - Les grands acteurs de la scène énergétique mondiale : un dossier Sachem-énergie, 3^e trimestre 1982.
- N° 12 - Les années 80 : quelles perspectives pour l'industrie américaine et les investissements internationaux ? 4^e trimestre 1982.
- N° 13-14 - Dualité, change et contraintes extérieures dans cinq économies dominantes, le projet Sachem-Ouest, 1^{er} et 2^e trimestres 1983.
- N° 15 - Japon : transformations industrielles croissance et internationalisation, 3^e trimestre 1983.
- N° 16 - Pays socialistes : le système financier chinois, l'équilibre commercial soviétique, 4^e trimestre 1983.
- N° 17 - Entretien avec F.-X. Ortoli - Les chances de la reprise - Pour des taux de change de référence - Les désajustements mondiaux des balances de paiements, 1^{er} trimestre 1984.
- N° 18 - La dynamique des taux d'intérêt américains - Entretien avec R. Triffin - Les effets de la politique monétaire américaine - L'agro-alimentaire : le poids de la CEE et des Etats-Unis.

EN VENTE A

LA DOCUMENTATION FRANÇAISE